



Tuyên Quang

NĂM THỨ 62
Bộ mới
Số 190
Thứ Ba
28 tháng 4 năm 2026
12 tháng Ba, Bình Ngô

CƠ QUAN CỦA ĐẢNG BỘ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM TỈNH TUYÊN QUANG
TIẾNG NÓI CỦA ĐẢNG BỘ, CHÍNH QUYỀN VÀ NHÂN DÂN TUYÊN QUANG

Báo điện tử:
baotuyenquang.com.vn



THỰC HIỆN THẮNG LỢI NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI LẦN THỨ I ĐẢNG BỘ TỈNH

Quốc hội chốt mục tiêu tăng trưởng
từ 10%/năm trở lên cho giai đoạn 2026 - 2030

(XEM TIN TRANG 2)

Chuẩn bị tốt các điều kiện sơ kết 1 năm
thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp

(XEM TIN TRANG 2)

KỶ NIỆM 80 NĂM NGÀY TRUYỀN THỐNG CỦA CƠ QUAN QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ LĨNH VỰC CÔNG TÁC DÂN TỘC

Khởi dậy sức mạnh đại đoàn kết

» TRANG 6+7



Đồng chí Hầu A Lênh, Ủy viên BCH Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy cùng các đồng chí lãnh đạo tỉnh trò chuyện với các đại biểu, đồng bào DTTS tại Đại hội Thị đua yêu nước tỉnh Tuyên Quang lần thứ I.

Bài, ảnh: LÝ THU

VẤN ĐỀ KỶ NÀY

Đẩy mạnh tự học, tự bồi dưỡng kỹ năng số gắn với vị trí việc làm

TRONG bối cảnh thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính và vận hành mô hình chính quyền địa phương hai cấp, áp lực lên hệ thống công vụ chưa bao giờ lớn như hiện nay. Việc tinh gọn bộ máy đòi hỏi mỗi cán bộ không chỉ làm việc cần cù mà phải làm việc thông minh. Chính vì vậy, Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 22/4/2026 do Phó Thủ tướng Chính phủ

(XEM TIẾP TRANG 3)

3 Lan tỏa nghị quyết của Đảng

5 TĂNG "SỨC ĐỀ KHÁNG" VĂN HÓA TRONG THỜI ĐẠI SỐ Bài 1: "Miễn dịch" trước làn sóng thông tin độc hại

NGƯỜI TỐT - VIỆC TỐT

Đi qua chiến tranh

CUU chiến binh Trần Xuân Tạng (trong ảnh), sinh năm 1956, tại tổ dân phố Chè 6, phường An Tường là một trong những tấm gương tiêu biểu của thế hệ người lính trưởng thành trong khói lửa chiến tranh. Hơn 41 năm trong quân ngũ, cuộc đời binh nghiệp của ông gắn liền với

(XEM TIẾP TRANG 11)
Bài, ảnh: HẢI HƯƠNG



Quốc hội chốt mục tiêu tăng trưởng từ 10%/năm trở lên cho giai đoạn 2026 - 2030

VỚI 494/494 đại biểu tham gia biểu quyết tán thành (chiếm 98,8% tổng số đại biểu Quốc hội), trong ngày làm việc cuối cùng của Kỳ họp thứ nhất (24-4), Quốc hội đã thông qua Nghị quyết về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2026 - 2030.

Nghị quyết nêu rõ mục tiêu tổng quát là: Phát triển nhanh, bền vững đất nước; phấn đấu tăng trưởng GDP bình quân đạt từ 10%/năm trở lên gắn với giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn; cải thiện và nâng cao toàn diện đời sống Nhân dân.

Thực hiện thắng lợi mục tiêu đến năm 2030, trở thành nước đang phát triển có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao, thuộc nhóm 30 nền kinh tế có quy mô GDP hàng đầu thế giới.

Tạo lập thể chế phát triển hiện đại, bền vững; mạng lưới kết cấu hạ tầng đồng bộ; nâng cao tiềm lực, trình độ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và chất lượng nguồn nhân lực; phát triển mạnh mẽ, toàn diện văn hóa và con người Việt Nam; bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu; xã hội dân chủ, công bằng, kỷ cương, an toàn; quốc phòng, an ninh được bảo đảm; vị thế, uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế được nâng lên.

Nghị quyết xác định các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu, trong đó nhấn mạnh: Tập trung hoàn thiện thể chế phát triển



Quang cảnh phiên bế mạc.

đồng bộ, hiện đại, cạnh tranh để tạo đột phá tăng trưởng. Chuyển đổi mô hình tăng trưởng; đẩy mạnh cơ cấu lại các ngành, lĩnh vực; phát triển các khu vực doanh nghiệp, các mô hình kinh tế mới.

Đồng thời, thúc đẩy tăng trưởng gắn với giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn, chống khủng hoảng kinh tế; khơi thông và đa dạng hóa các chuỗi cung ứng, kênh dẫn vốn. Tập trung phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

Xây dựng và phát triển nền văn hoá Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, đồng bộ trên nền tảng hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa, hệ giá

trị gia đình và chuẩn mực con người Việt Nam.

Hiện đại hóa nền giáo dục quốc dân, nâng cao chất lượng đào tạo, thu hút, trọng dụng nhân tài. Phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; thúc đẩy đô thị hóa và phát triển đô thị, liên kết vùng.

Quản lý phát triển xã hội bền vững; bảo đảm tiến bộ, công bằng xã hội, chăm lo đời sống Nhân dân. Quản lý và sử dụng hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường, chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu.

Củng cố, tăng cường quốc phòng, an ninh; bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa; thực hiện

nhất quán đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, tự cường, hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển, đa phương hóa, đa dạng hóa...

Về tổ chức thực hiện, Nghị quyết nêu rõ: Chính phủ, chính quyền địa phương các cấp, Tòa án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Kiểm toán Nhà nước, trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao, xây dựng chương trình hành động của nhiệm kỳ, kế hoạch cụ thể cho từng năm và tổ chức thực hiện thành công Nghị quyết này.

Trong năm 2026, Chính phủ tập trung triển khai quyết liệt, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp được nêu tại Phụ lục III kèm theo Nghị quyết này; cuối năm 2028 báo cáo Quốc hội kết quả thực hiện Nghị quyết giữa nhiệm kỳ; chủ động ứng phó kịp thời, hiệu quả khi có biến động và báo cáo cấp có thẩm quyền trong trường hợp vượt thẩm quyền.

"Quốc hội kêu gọi đồng bào, chiến sĩ cả nước và đồng bào ta ở nước ngoài nêu cao tinh thần thi đua yêu nước, đoàn kết, phát huy nội lực, vượt qua khó khăn, thách thức, thích ứng linh hoạt, hiệu quả với bối cảnh, tình hình thế giới, trong nước, tự tin, tự lực, tự cường, tự chủ chiến lược, thực hiện thắng lợi các mục tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026 - 2030", Nghị quyết nêu.

MAI PHƯƠNG

(Theo Chinhphu.vn)

Chuẩn bị tốt các điều kiện sơ kết 1 năm thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp

PHÁT biểu tại Hội nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy được tổ chức ngày 24-4 mới đây, đồng chí Hầu A Lênh, Ủy viên BCH Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy yêu cầu các cấp ủy Đảng tập trung lãnh đạo, chỉ đạo chuẩn bị các điều kiện sơ kết 1 năm thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp trước ngày 15/5.

Tại hội nghị, các đồng chí trong Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã tập trung thảo luận, cho ý kiến vào các tờ trình thuộc lĩnh vực xây dựng Đảng gồm: Tờ trình số 125 về dự thảo Chương trình công tác trọng tâm của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tháng 5 năm 2026; Tờ trình số 142 về việc ban hành Quy chế phối hợp giữa Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy với UBND tỉnh và các cơ quan liên quan trong chỉ đạo, quản lý báo chí trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, giai đoạn 2026 - 2030; Tờ trình số 73 về việc ban hành Đề án của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường cơ sở vật chất phục vụ công tác kiểm tra, giám sát và chuyển đổi số ngành Kiểm tra Đảng tỉnh Tuyên Quang, giai đoạn 2026 - 2030; Tờ trình về báo cáo tổng hợp kết quả giám sát của 22 Đoàn Kiểm tra, giám sát của Ban Thường vụ Tỉnh ủy năm 2026, đợt 1 và dự thảo Thông báo kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về kết quả tự kiểm tra đợt 2.

Ban Thường vụ Tỉnh ủy cũng đã xem xét, cho ý kiến vào nội dung tờ trình của Đảng ủy UBND tỉnh, gồm: Tờ trình số 435 về việc ban hành Nghị quyết của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn giai đoạn 2026 - 2030, định hướng đến năm 2035 và cho chủ trương ban hành Đề án phát triển du lịch tỉnh Tuyên Quang đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2050; Tờ trình số 443 của Đảng ủy UBND tỉnh về việc sử dụng tăng thu so với dự toán, dự toán chi còn lại của ngân sách cấp tỉnh năm 2025, đợt 2. Đồng thời, Ban Thường vụ Tỉnh ủy cũng cho chủ trương về một số nội dung quan trọng khác trước khi trình BCH Đảng bộ tỉnh xem xét, quyết định theo thẩm quyền...

Ban Thường vụ Tỉnh ủy cơ bản nhất trí với nội dung các tờ trình tại hội nghị, đề nghị các Đảng ủy chi bộ quản tiếp thu ý kiến của các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy để bổ sung, hoàn thiện và triển khai thực hiện. Phát biểu chỉ đạo, đồng chí Bí

thư Tỉnh ủy Hầu A Lênh nhấn mạnh cần rà soát lại các nhiệm vụ đã đề ra, từ đó phân loại các nhiệm vụ (đã hoàn thành, chưa hoàn thành) để tổ chức thực hiện trên tinh thần "6 rõ".

Về nhiệm vụ tháng 5, Bí thư Tỉnh ủy đề nghị các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, các cấp ủy Đảng tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện cụ thể hóa các nghị quyết, kết luận của Trung ương, trọng tâm là: Nghị quyết Hội nghị Trung ương 2 khóa XIV của Đảng, các Nghị quyết chuyên đề của Bộ Chính trị; khảo sát, đánh giá, chuẩn bị các điều kiện sơ kết 1 năm thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp trước ngày 15/5; chuẩn bị các điều kiện thực hiện sắp xếp tổ dân phố, sắp xếp lại các đơn vị sự nghiệp; đôn đốc, chỉ đạo, tháo gỡ khó khăn đẩy nhanh tiến độ các trường Phổ thông Nội trú liên cấp Tiểu học và Trung học cơ sở biên giới; hoàn tất thực hiện Kết luận 24 của Bộ Chính trị về xử lý dứt điểm các dự án tồn đọng lâu năm theo từng nhóm dự án.

Đồng chí Bí thư Tỉnh ủy cũng đề nghị các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy tập trung lãnh đạo chỉ đạo xây dựng kịch bản thực hiện mục tiêu tăng trưởng, trọng tâm là giải ngân vốn đầu tư công, thu ngân sách, thu hút đầu tư; đẩy nhanh, nâng cao chất lượng cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính gắn với phân cấp, phân quyền, rà soát lại quy định chế độ báo cáo từ Trung ương đến xã, nâng cao chất lượng công tác chuẩn bị các hội nghị; kiên quyết chỉ đạo hoàn thành nhiệm vụ quy hoạch cấp xã, hoàn thành quy hoạch đô thị, quy hoạch nông thôn; hoàn thành dữ liệu đất đai gắn với kế hoạch sử dụng đất; chuẩn bị các điều kiện về quy hoạch, đất đai, giải phóng mặt bằng, mở máy vận hành để tiếp nhận, thực hiện ngay các chương trình chủ yếu quốc gia; chuẩn bị tốt các điều kiện phục vụ đoàn kiểm tra của Bộ Chính trị; triển khai kế hoạch kiểm tra đợt 2 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Đảng ủy UBND tỉnh xây dựng đề án, chỉ đạo các xã, phường, các sở, ngành rà soát, xây dựng kế hoạch sử dụng, xây dựng, sửa chữa các trụ sở làm việc; kiện toàn bộ máy, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ các cấp.

VĂN NGHỊ

Phân đấu giải ngân 100% vốn đầu tư công

TẠI Hội nghị trực tuyến toàn quốc về đẩy mạnh phân bổ, giải ngân vốn đầu tư công năm 2026, Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Hùng nhấn mạnh, giải ngân vốn đầu tư công tiếp tục là nhiệm vụ chính trị trọng tâm, có ý nghĩa quan trọng trong thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, tạo việc làm và lan tỏa động lực phát triển.

Dự tại điểm cầu tỉnh Tuyên Quang, các đồng chí: Phan Huy Ngọc, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh; Hoàng Gia Long, Ủy viên BTV Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch UBND tỉnh chủ trì tham dự Hội nghị trực tuyến toàn quốc về đẩy mạnh phân bổ, giải ngân vốn đầu tư công năm 2026. Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Hùng dự và chỉ đạo hội nghị.

Đến hết ngày 15 - 4 - 2026 giải ngân vốn đầu tư công cả nước đạt hơn 127.000 tỷ đồng, đạt 12,6% kế hoạch vốn cả năm; trong đó vốn ngân sách Trung ương đạt 9,6%, vốn ngân sách địa phương đạt 14,2%. Có 7 bộ, cơ quan và 16 địa phương có tỷ lệ giải ngân đạt từ mức bình quân chung cả nước. Tuy nhiên vẫn còn 16 bộ, cơ quan có tỷ lệ giải ngân dưới 1% và một số bộ, địa phương được giao vốn lớn, chiếm khoảng 35% tổng số vốn của cả nước, nhưng tỷ lệ giải ngân thấp.

Thủ tướng yêu cầu các bộ, ngành, địa phương tiếp tục rà soát, hoàn thiện thể chế, tháo gỡ kịp thời các vướng mắc về cơ chế, chính sách; đơn giản hóa quy trình, rút ngắn thời gian thực hiện các thủ tục đầu tư. Đồng thời, đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng, chủ động bảo đảm nguồn vật liệu xây dựng cho các dự án trọng điểm.

Thủ tướng cũng yêu cầu nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu; tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong thực thi công vụ; kiên quyết xử lý các trường hợp trì trệ, chậm tiến độ. Các chủ đầu tư, nhà thầu phải chủ động, quyết liệt hơn trong tổ chức thi công, bảo đảm chất lượng và tiến độ công trình.

Nhấn mạnh mục tiêu giải ngân đạt 100% kế hoạch vốn năm 2026, Thủ tướng đề nghị các bộ, ngành, địa phương coi đây là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, kịp thời tháo gỡ khó khăn, phấn đấu góp phần thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế ở mức cao trong năm.

HẢI HƯƠNG

Lan tỏa nghị quyết của Đảng

Sân chơi thiết thực

Hội thi năm nay được tổ chức với cấu trúc chặt chẽ, khoa học, gồm ba nội dung: soạn đề cương, thuyết trình và trả lời câu hỏi. Mỗi phần thi đều đòi hỏi thí sinh không chỉ nắm vững lý luận mà còn phải có kỹ năng truyền đạt, khả năng xử lý tình huống linh hoạt và tự duy thực tiễn.

Điểm nổi bật của hội thi chính là các chuyên đề được 8 thí sinh lựa chọn đều bám sát những vấn đề trọng tâm, cốt lõi của Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, cũng như những yêu cầu đặt ra trong thực tiễn phát triển. Từ cải cách tư pháp, xây dựng Đảng, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc đến bảo vệ môi trường, phát triển văn hóa..., tất cả đều được các thí sinh khai thác sâu, thể hiện bằng những cách tiếp cận sinh động, dễ hiểu.

Trong số đó, phần dự thi của thí sinh Lê Thế Biên, Bí thư Chi bộ, Trường phòng Chuyên đề, Báo và phát thanh, truyền hình Tuyên Quang để lại nhiều dấu ấn. Với chuyên đề "Khát vọng phát triển văn hóa - động lực mới sinh cho hành trình vươn mình của dân tộc và quê hương Cách mạng Tuyên Quang", thí sinh đã khéo léo gắn nội dung nghị quyết của Đảng với thực tiễn sinh động tại địa phương. Phần thi được chuẩn bị công phu, sử dụng slide với hình ảnh minh họa sinh động, rõ ràng. Cách trình bày mạch lạc, dễ hiểu, kết hợp giữa lý luận và dẫn chứng thực tiễn đã giúp nội dung trở nên gần gũi, thu hút người nghe theo dõi xuyên suốt. Bài thi không chỉ làm rõ vai trò của văn hóa như một nguồn lực nội sinh quan trọng mà còn nhấn mạnh yêu cầu phát huy giá trị văn hóa trong phát triển bền vững. Việc liên hệ sát với thực tiễn đã giúp nội dung nghị quyết trở nên gần gũi, dễ hiểu, qua đó tạo sức thuyết phục và lan tỏa đối với người nghe.

Hội thi báo cáo viên, tuyên truyền viên giỏi năm 2026 do Đảng bộ các cơ quan Đảng tỉnh được tổ chức ngày 24-4 diễn ra bài bản, thu hút đông đảo cán bộ, đảng viên tham dự. Hội thi là dịp để đội ngũ cán bộ làm công tác tuyên truyền thể hiện năng lực, trao đổi kinh nghiệm; thực sự trở thành một diễn đàn lan tỏa mạnh mẽ nghị quyết của Đảng vào cuộc sống.



Ban Tổ chức, Ban Giám khảo và các thí sinh tham gia Hội thi báo cáo viên, tuyên truyền viên giỏi năm 2026.

Thí sinh Lương Hoàng Nghĩa, tuyên truyền viên Đảng bộ Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy cũng để lại nhiều ấn tượng. Với chuyên đề "Những điểm mới trong quan điểm chỉ đạo của Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng", anh đã phân tích rõ những nội dung cốt lõi, đặc biệt nhấn mạnh tinh thần: kiên định, đầy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới; đổi mới mô hình phát triển, lấy phát triển để ổn định, ổn định để thúc đẩy phát triển bền vững.

Khẳng định tính chuyên nghiệp

Một trong những yếu tố làm nên thành công của hội thi chính là công tác tổ chức. Từ kịch bản chương trình, điều hành, chấm điểm đến công tác hậu cần đều được chuẩn bị kỹ lưỡng, thể hiện sự chuyên nghiệp và nghiêm túc.

Ban Tổ chức, Ban Giám khảo gồm những cán bộ có

kinh nghiệm, chuyên môn cao, bảo đảm đánh giá khách quan, công tâm. Quy chế hội thi được xây dựng rõ ràng, chặt chẽ, giúp các phần thi diễn ra đúng tiến độ, đúng yêu cầu, tạo sự công bằng giữa các thí sinh.

Trao đổi về ý nghĩa của hội thi, đồng chí Nguyễn Viết An, Phó Trưởng phòng Tuyên truyền, báo chí, xuất bản - Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy cho biết: Hội thi rất thiết thực để đổi mới công tác tuyên truyền. Thông qua hội thi, chúng tôi không chỉ đánh giá được năng lực của đội ngũ báo cáo viên mà còn tạo điều kiện để các đồng chí học hỏi lẫn nhau, nâng cao kỹ năng. Quan trọng hơn, đây là cách để đưa nghị quyết của Đảng đến với cán bộ, đảng viên một cách sinh động, dễ tiếp nhận hơn. Cũng theo đồng chí An, trong bối cảnh hiện nay, khi yêu cầu về chất lượng công tác tuyên truyền ngày càng cao, việc tổ chức những hội thi như vậy là rất cần thiết,

góp phần tạo sự chuyển biến rõ nét cả về nhận thức và phương pháp.

Nhiều khán giả cho biết, qua các phần thi, họ hiểu rõ hơn những nội dung mới của nghị quyết, đặc biệt là những vấn đề gắn với công việc, lĩnh vực mình đang phụ trách. Những cách trình bày sáng tạo, ví dụ cụ thể, liên hệ thực tiễn của các thí sinh đã giúp "mềm hóa" những nội dung vốn được coi là khô khan.

Có mặt tại hội thi, đồng chí Khổng Thị Vân, Bí thư Chi bộ, Hiệu trưởng Trường Tiểu học Nữ Hán, chăm chú theo dõi từng phần thi và không ít lần dùng điện thoại ghi lại những nội dung tâm đắc. Chia sẻ sau khi dự hội thi, đồng chí cho biết: Nghe thông tin có hội thi, tôi đã sắp xếp công việc từ Nữ Hán đến đây, thực sự thấy rất xứng đáng. Các phần thi đều rất hay, rất bổ ích. Không chỉ dừng lại ở việc truyền đạt nội dung nghị quyết, các thí sinh đã biết khai thác từng khía

canh cụ thể gắn với lĩnh vực công tác, giúp người nghe dễ hiểu, dễ vận dụng. Theo đồng chí Vân, hội thi đã mang lại cho chị một cách nhìn mới trong việc nghiên cứu, tiếp cận nghị quyết. Trước đây thường tiếp cận nghị quyết theo hướng tổng thể, nhưng qua hội thi, chị thấy mỗi nội dung có thể đi sâu vào từng khía cạnh cụ thể.

Lan tỏa nghị quyết

Hội thi khép lại với các giải thưởng được trao cho những thí sinh xuất sắc nhất. Tuy nhiên, giá trị lớn nhất không nằm ở thứ hạng, mà ở những gì hội thi để lại. Đó là sự trưởng thành của đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên; là những bài học kinh nghiệm quý báu về phương pháp tuyên truyền; là sự lan tỏa của tinh thần trách nhiệm và niềm tin vào đường lối của Đảng. Quan trọng hơn, hội thi đã góp phần tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động, giúp nghị quyết của Đảng không chỉ dừng lại ở việc học tập, quán triệt mà từng bước đi vào thực tiễn cuộc sống.

Thí sinh Nguyễn Ngọc Ánh, tuyên truyền viên Ủy ban MTTQ tỉnh, người xuất sắc giành giải Nhất tại hội thi chia sẻ: Tham gia hội thi là cơ hội để tôi được học hỏi, trao đổi kinh nghiệm, đồng thời nhìn rõ hơn vai trò, trách nhiệm của MTTQ trong việc triển khai nghị quyết của Đảng. Qua phần thi, tôi mong muốn góp phần lan tỏa những nội dung cốt lõi của Nghị quyết Đại hội, nhất là những yêu cầu đặt ra đối với MTTQ trong giai đoạn mới, từ đó vận dụng vào thực tiễn công tác, đưa nghị quyết đến gần hơn với cán bộ, đoàn viên, hội viên và Nhân dân.

Từ những phần thi đầy tâm huyết, từ những câu chuyện, dẫn chứng cụ thể, nghị quyết trở nên gần gũi, dễ hiểu và dễ thực hiện hơn. Những báo cáo viên, tuyên truyền viên sau hội thi sẽ tiếp tục là những "cầu nối", đưa tinh thần nghị quyết lan tỏa sâu rộng trong đời sống.

Bài, ảnh: THANH PHÚC

Đẩy mạnh tự học, tự bồi dưỡng...

(TIẾP THEO TRANG 1)

Phạm Thị Thanh Trà vừa ký ban hành về việc đẩy mạnh bồi dưỡng kỹ năng số được xem là điều kiện để thực hiện hóa một nền công vụ hiện đại, lấy người dân làm trung tâm.

Thực tế thời gian qua cho thấy, dù chúng ta đã có những bước tiến dài trong việc xây dựng hạ tầng Chính phủ số, nhưng điểm nghẽn lớn nhất vẫn nằm ở yếu tố con người. Một bộ phận không nhỏ cán bộ, công chức vẫn giữ thói quen làm việc thủ công, ngại tiếp cận công nghệ, dẫn đến tình trạng "bình mới rượu cũ" trong giải quyết thủ tục hành chính.

Chỉ thị 14/CT-TTg ra đời không chỉ là một văn bản điều hành thông thường, mà là một lời khẳng định kỹ năng số không còn là lựa chọn, mà là yêu cầu bắt buộc. Mục tiêu đến hết năm 2026, 100% cán bộ, công chức, viên chức phải sử dụng thành thạo các nền tảng số phục vụ công việc. Đây là một con số tham

vọng nhưng là tất yếu để đáp ứng yêu cầu của giai đoạn mới, giai đoạn mà năng suất lao động phải được bứt phá nhờ dữ liệu và trí tuệ nhân tạo.

Để đạt được mục tiêu này, đặc biệt trong lộ trình chuyển dịch sang chính quyền địa phương cấp tỉnh và cấp cơ sở (giảm bớt tầng nấc trung gian), Chỉ thị yêu cầu các cấp, ngành cần tập trung vào ba trụ cột cốt lõi: Thứ nhất, tận dụng sức mạnh của "Bình dân học vụ số". Lịch sử đã chứng minh tinh thần "Bình dân học vụ" từng giúp Việt Nam xóa mù chữ thần tốc. Ngày nay, nền tảng "Bình dân học vụ số" tích hợp trên VNeID sẽ là công cụ then chốt. Việc học tập sẽ không còn bó hẹp trong các hội trường mà được thực hiện mọi lúc, mọi nơi. Năm 2026 sẽ là năm bản lề để toàn bộ hệ thống công chức tự học, tự đánh giá dựa trên bộ học liệu chuẩn hóa của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Thứ hai, việc giao Bộ Khoa học và Công nghệ phát triển Trợ lý ảo hỗ trợ học tập sẽ giúp cá nhân hóa lộ trình học tập, giải đáp vướng mắc trực tiếp, giúp việc bồi dưỡng không còn mang tính hình thức. Thứ ba, là vai trò nêu gương của người đứng đầu. Kỹ năng số của lãnh đạo chính là "ngọn hải đăng" để dẫn dắt con tàu chuyển đổi số tại địa phương, đơn vị.

Việc thực hiện nghiêm túc Chỉ thị 14/CT-TTg không chỉ hướng tới mục tiêu ngắn hạn là hoàn thành các chứng chỉ bồi dưỡng. Xa hơn, đây là bước chuẩn bị lực lượng cho một nền quản trị quốc gia dựa trên dữ liệu. Khi cán bộ ở cấp cơ sở thực hiện thành thạo các dịch vụ công trực tuyến, khi quy trình giấy tờ được thay thế bằng dòng chảy dữ liệu thông suốt, đó cũng là lúc bộ máy chính quyền hai cấp phát huy tối đa hiệu quả: tinh gọn, minh bạch và chuyên nghiệp.

PHƯƠNG ĐÔNG

TÊN ĐẤT, TÊN LÀNG TRONG DÒNG CHẢY TINH GỌN

VỚI NGƯỜI VIỆT, TRONG ĐÓ CÓ CỘNG ĐỒNG DÂN TỘC TRÊN MẢNH ĐẤT XỨ TUYÊN, TÊN THÔN, TÊN LÀNG LÀ VĂN HÓA, LÀ KÝ ỨC NGÀN ĐỜI HÓA THẠCH VÀO NGÓN NGŨ. TRƯỚC NGƯỠNG CỬA SÁP NHẬP THÔN, BẢM VÀO THÁNG 5-2026, MỘT CÂU HỎI LỚN ĐƯỢC ĐẶT RA: LÀM SAO TINH GỌN ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH MÀ KHÔNG LÀM MẤT ĐI GỐC RỄ? ĐỂ NHỮNG ĐƠN VỊ MỚI DÙ LÓN VỀ QUY MÔ

VĂN VỆNG NGUYÊN BẢN SẮC. BÁO TUYÊN QUANG XIN GIỚI THIỆU LOẠT BÀI: “TÊN ĐẤT, TÊN LÀNG TRONG DÒNG CHẢY TINH GỌN” NHẪM ĐI SÂU PHÂN TÍCH THỰC TRẠNG TẠI CÁC ĐỊA PHƯƠNG, LẮNG NGHE TÂM TƯ CỦA NGƯỜI DÂN VÀ TÌM KIẾM LỜI GIẢI CHO BÀI TOÁN: SÁP NHẬP LÀ ĐỂ MẠNH HƠN, NHƯNG CŨNG LÀ ĐỂ TÔN VINH NHỮNG GIÁ TRỊ VĂN HÓA.

Bài 1: Tên làng kể chuyện ngàn đời

Tên làng không chỉ là một danh xưng trên bản đồ hành chính, đó là “hóa thạch” của lịch sử, là lời gửi gắm của cha ông qua thăng trầm dâu bể. Tại Tuyên Quang, mỗi danh xưng từ bản cao mờ sương, đến làng ven sông đỏ nặng phù sa đều mang trong mình một cốt cách riêng, một khát vọng vươn mình mạnh mẽ.

Mỗi tên thôn - Một pho sử lý

NĂM giữa lòng chảo xã Thượng Lâm, dưới bóng huyền thoại “Chín mươi chín con Phượng hoàng”, thôn Nà Tông từ lâu đã vượt khỏi ý nghĩa địa lý để trở thành biểu tượng của sự phồn vinh vùng cao. Nếu lịch sử dân tộc được ghi lại trên giấy bản, thì tại Nà Tông, ký ức ấy được tạc vào những mùa vàng bất tận - nơi nhịp sống con người hòa quyện sát son cùng linh hồn của đất.

Theo đồng chí Ma Công Khâm, Chủ tịch UBND xã Thượng Lâm, trong triết lý của người Tày, danh xưng Nà Tông là sự giao thoa giữa hồn đất và khát vọng nhân sinh. “Nà” là ruộng, là mạch sống được bao thế hệ bền bỉ dẫn nước, khai phá. “Tông” lại gợi mở về sự rộng lớn, bao la và viên mãn. Nà Tông chạm đến ngưỡng vọng về một sự no ấm truyền đời, một sự sung túc không hồi kết. Giữa bốn bề đá dựng, những dải lụa lụa nước băng phẳng chính là ký tích của nghệ thuật dẫn thủy nhập điền. Sự ám n ở đây hiện hữu trong hương nếp nương thơm nồng dưới nếp nhà sàn và lớp lán trong niềm tự hào nơi ánh mắt người già khi nhìn về thung lũng được tổ tiên tôn vinh.

Giữa đại ngàn biên viễn, hệ thống địa danh của các tộc người Tày, Nùng, Mông, Lô Lô không chỉ là những tọa độ địa lý khó khan mà còn là “mặt mã văn hóa” truyền đời, kết tinh từ cuộc bám trụ kiên cường nơi rẻo cao khắc nghiệt.

Theo nhà nghiên cứu Dương Thị Phương, dân tộc Mông, hội viên Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh, phương thức định danh của mỗi dân tộc đều mang hơi thở riêng của lối sống. Nếu người Tày chọn



Cộng đồng người Tày, thôn Nà Tông, xã Thượng Lâm bảo tồn văn hóa truyền thống của dân tộc.

gắn tên bản, tên làng với mạch nguồn sự sống như dòng nước (Khuổi) hay đồng ruộng (Nà), thì người Mông lại khắc dấu ấn vào đá núi, rừng già vào thung lũng. Đó là Há Đé - đầu nguồn nước; Há Súng - nơi thung lũng bạt ngàn tre nứa; Há Cầu Há nơi cửa rừng đại ngàn; hay những Sấu Há, Há Bua Đa nằm lặng lẽ giữa đại ngàn thăm u. Bên cạnh đó, cũng có những cái tên gợi lên vẻ bằng phẳng, an yên như Lũng Cú, Lũng Phin, Lũng Cắm, Lũng Hòa, Lũng Thầu... Đặc biệt là Thèn Pá (cánh đồng lớn) - cái tên tự thân đã tạc nên hình hài của một vùng địa hình bằng phẳng hiếm hoi giữa lòng Cao nguyên đá Đổng Văn hùng vĩ.

Sự giao thoa giữa đặc điểm tự nhiên và lịch sử dòng họ đã biến mỗi danh xưng thành một “bảo tàng sống”. Ở đó, mỗi cái tên được xướng lên không chỉ là một địa chỉ mà còn là lời khẳng định về sức sống bền bỉ và khát vọng an cư, biến vùng biên viễn gian khó thành di sản văn hóa trường tồn cùng thời gian.

Cuộc di cư của những danh xưng

Có những tên làng này mầm từ thuở hồng hoang, chinh phục vùng đất những cũng có những cái tên được lưu dân “gánh” theo trên vai trong mỗi hành trình vạn dặm. Đó là cách họ mang theo linh hồn quê quán để khóa lấp nỗi nhớ quê nguồn và dựng xây bản sắc trên miền đất mới.

Hơn sáu thập kỷ trước,

những người con từ Gia Khánh (Ninh Bình) đã thực hiện một cuộc thiên di mang tính lịch sử theo tiếng gọi của Đảng đi xây dựng vùng kinh tế mới tại xã Hùng Đức, để rồi đặt tên thôn là Khánh Hùng. Ông Đinh Quốc Cường, một nhân chứng của thời kỳ “khai sơn phá thạch”, bồi hồi nhớ lại: Ngày ấy, giữa vùng đất hoang vu, chúng tôi muốn tìm một điểm tựa tinh thần. Chữ “Khánh” của quê cũ Gia Khánh ghép với chữ “Hùng” của xã sở tại Hùng Đức đã tạo nên danh xưng Khánh Hùng. Đó là lời thề nguyện: Dù đi đâu, gốc rễ vẫn trong tim, nhưng bàn tay phải gieo nhựa sống mới lên mặt đất này.

Dòng chảy văn hóa ấy không đứng yên mà tiếp tục sinh sôi theo nhịp phát triển của cộng đồng. Khi thôn được

chia tách để đáp ứng quy mô dân số, chữ “Tân” (mới) được đặt cạnh chữ “Hùng” để khai sinh ra Tân Hùng.

Sự xuất hiện của những địa danh mang âm hưởng đồng bằng Bắc Bộ như: Yên Sở, Minh Khai, Minh Quang, Minh Thái giữa lòng núi rừng xứ Tuyên không đơn thuần là sự dịch chuyển tên gọi, mà là một hiện tượng tiếp biến văn hóa đầy tinh tế. Qua thời gian, những tên làng, tên xã mang theo nỗi nhớ quê hương dưới xuôi đã hòa quyện hoàn toàn vào mạch sống đại ngàn. Để rồi hôm nay, chỉ còn lại một danh xưng chung, một niềm tự hào chung về vùng đất đã dang tay ôm trọn những người con xa xứ, biến họ thành một phần máu thịt không thể tách rời của xứ Tuyên.

Khi tên làng hòa vào vận mệnh quốc gia

Trong dòng chảy văn hóa ấy, những làng cổ ven sông Lô, sông Gâm với tên gọi thuần Việt luôn gợi nhắc về một cội nguồn bền chặt. Đặc biệt, Tuyên Quang sở hữu những địa danh đã vượt ra khỏi phạm vi một đơn vị hành chính để trở thành “địa chỉ đỏ” trong tâm thức mỗi người Việt Nam.

Tân Trào, Kim Quan, Minh Thanh... tên làng đã hòa quyện với vận mệnh đất nước. Thôn Tân Lập (trước đây là Kim Long) đã ghi dấu sự huih Quốc dân Đại hội, nơi phát đi mệnh lệnh Tổng khởi nghĩa giành chính quyền. Mỗi gốc đa, mái đình nơi đây không còn thuộc về riêng một cộng đồng nhỏ, mà đã trở thành biểu tượng của ý chí tự do và độc lập dân tộc. Tên làng gắn liền với những quyết sách xoay chuyển vận nước, là niềm tự hào kiêu hãnh của mỗi người dân xứ Tuyên khi giới thiệu về quê hương mình với bạn bè quốc tế.

Nói về giá trị của những danh xưng này, ông Ma Văn Đức, nguyên Phó Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Tuyên Quang khẳng định: Tên thôn, tên làng qua bao nhiêu thế hệ đã ăn sâu vào tâm thức người dân như chiếc rễ bám chặt vào lòng đất. Đó không đơn thuần là danh xưng hành chính để quản lý dân cư, mà là sợi dây nối kết tinh cảm, là cái neo giữ gìn truyền thống và là ngọn đuốc truyền cảm hứng cho thế hệ mai sau về lòng yêu quê hương, xứ sở.

Bài, ảnh: ĐOÀN THỤ, QUANG HÒA, MỘC LAN (CÒN NỮA)

OCOP XỨ TUYÊN

Trứng gà tre Quý Hằng

TRỨNG gà tre Quý Hằng là sản phẩm của hộ nông dân Nguyễn Ngọc Quý, xã Yên Sơn. Sản phẩm đã được chứng nhận đạt OCOP 3 sao.

Tận dụng lợi thế vườn đồi, lại gần với Làng Văn hóa Động Sơn, anh Quý đã phát triển mô hình chăn nuôi gà tre thả đồi. Từ những con gà lựa chọn kỹ càng, nuôi với nguồn thức ăn hoàn toàn từ các nguyên liệu sẵn có tại địa phương như ngô, cám gạo,... cùng quy trình chăm sóc, nuôi dưỡng hoàn toàn khép kín, sản phẩm trứng gà tre Quý Hằng có giá trị dinh dưỡng cao, chứa nhiều vitamin A, B, D, E và các khoáng chất vi lượng, chất béo, chất đạm đặc biệt là rất nhiều protein. Chất lượng trứng thơm, ngon, đậm vị, bùi, ngọt, hấp dẫn.

Sản phẩm đang được bán với giá 5.000đ/1 quả.



Trứng gà tre Quý Hằng.

HẢI LÂM

TĂNG "SỨC ĐỀ KHÁNG" VĂN HÓA TRONG THỜI ĐẠI SỐ

Bên cạnh những tiện ích vượt trội, môi trường số ẩn chứa không ít rủi ro khi các thông tin xấu độc, sai lệch có thể lan truyền với tốc độ chóng mặt, âm thầm tác động đến nhận thức và hành vi của người dùng. Trước thực tế đó, việc bồi đắp và nâng cao "sức đề kháng văn hóa" trở thành yêu cầu cấp thiết. Mỗi cá nhân cần được trang bị khả năng nhận diện, sàng lọc thông tin, giữ vững giá trị cốt lõi và bản lĩnh trước những tác động tiêu cực. Đồng thời, mỗi cộng đồng cũng đóng vai trò quan trọng trong việc lan tỏa những giá trị tích cực, góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các luận điệu sai trái của các thế lực thù địch; xây dựng một không gian mạng lành mạnh, an toàn trong thời đại số. Báo Tuyên Quang giới thiệu loạt bài viết: Tăng "sức đề kháng" văn hóa trong thời đại số.

Bài 1: "Miễn dịch" trước làn sóng thông tin độc hại

Sự phát triển mạnh mẽ của Internet đã đưa không gian mạng phủ rộng tới mọi miền, từ đô thị đến vùng sâu, vùng xa, biên giới. Mạng xã hội vì thế trở thành môi trường giao tiếp, sinh hoạt quen thuộc trong đời sống hiện đại. Tuy nhiên, bên cạnh những lợi ích rõ rệt, không gian mạng cũng đặt ra nhiều thách thức, đặc biệt là nguy cơ người dùng có "miễn dịch yếu" trước các luồng thông tin xấu độc.



Lãnh đạo Trung ương Đoàn và Tỉnh đoàn trò chuyện với các em học sinh tại Trung tâm hoạt động thanh thiếu nhi tỉnh.

Thiếu kỹ năng nhận diện, dễ bị dẫn dắt

H IỆN nay, không khó để bắt gặp những trường hợp người trẻ sử dụng mạng xã hội với tần suất cao nhưng lại thiếu sự kiểm chứng thông tin trước khi phát ngôn. Nhiều bạn trẻ sẵn sàng chia sẻ hoặc bình luận về các vấn đề xã hội, chính trị hay sức khỏe dựa trên những nguồn tin chưa xác thực, thậm chí là tin giả. Đặc biệt, trong một số sự việc gây tranh cãi trên mạng, có không ít ý kiến mang tính quy chụp, xuyên tạc hoặc sử dụng ngôn từ cực đoan, dẫn đến hiểu lầm và lan truyền thông tin sai lệch. Mỗi đây, Công an tỉnh đã xử lý trường hợp V.N.K. sinh năm 2006, trú tại phường Minh Xuân do đưa thông tin sai sự thật về Lễ hội Thành Tuyên lên mạng xã hội Tiktok gây hiểu lầm trong dư luận. Điều này phản ánh sự thiếu kỹ năng chọn lọc và đánh giá thông tin của một bộ phận người sử dụng mạng xã hội, một kỹ năng quan trọng trong thời đại số.

Theo báo cáo điều tra về thanh, thiếu niên Việt Nam năm 2024 của Viện Nghiên cứu thanh niên (Trung ương Đoàn), mục đích chính khi sử dụng Internet của thanh niên bao gồm: Giải trí 75,4%; học tập, tìm kiếm thông tin 71%; giao tiếp, kết bạn 65,9% và cập nhật tin tức 63,5%. Trong đó, có 16,8% thanh niên sử dụng Internet từ 8 giờ/ngày trở lên. Các khảo sát của ngành chức năng đã chỉ ra rằng nhiều thanh niên, sinh

viên dành phần lớn thời gian cho mạng xã hội, thậm chí lơ là học tập, công việc. Không ít trường hợp bị cuốn vào các nội dung giải trí thiếu lành mạnh, trào lưu phản cảm hoặc thông tin sai lệch. Sự thiếu kiểm soát và thông tin sai lệch trên mạng xã hội có thể dẫn đến việc bị ảnh hưởng bởi các xu hướng và lối sống không lành mạnh, từ đó tạo ra những hành vi lệch chuẩn trong cộng đồng. Từ đó đặt công tác quản lý thông tin trên mạng, định hướng dư luận ở nước ta đứng trước rất nhiều khó khăn, thách thức.

Từ đầu năm 2026 đến nay, lực lượng Công an toàn tỉnh đã phát hiện, xử lý 52 trường hợp phát tán, chia sẻ bài viết, video nội dung sai sự thật và đã yêu cầu gỡ bỏ nội dung đó. Đáng chú ý, hầu hết các trường hợp này đều ở độ tuổi thanh, thiếu niên và học sinh.

Thực tế cho thấy, một bộ phận người dùng, nhất là thanh niên, công nhân, người lao động thu nhập thấp và đồng bào dân tộc thiểu số, vẫn còn hạn chế về kỹ năng và khả năng chọn lọc thông tin. Việc sử dụng mạng xã hội với tần suất cao nhưng thiếu định hướng khiến họ dễ tiếp nhận thông tin một cách thụ động, không kiểm chứng nguồn tin, từ đó dễ bị tác động và dẫn dắt. Đáng lo ngại hơn, khi tiếp xúc với dòng thông tin toan cầu mà thiếu bản lĩnh văn hóa, một bộ phận người dùng - đặc biệt là giới trẻ - có

xu hướng "hòa tan" vào các trào lưu ngoại lai, dẫn xa rời các giá trị truyền thống và bản sắc dân tộc.

Xây dựng "lá chắn" từ sớm, từ cơ sở

Tại các khu vực vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới, vấn đề càng trở nên cấp thiết khi "sức đề kháng văn hóa" còn hạn chế. Khi thiếu "bộ lọc" thông tin và kỹ năng số, người dân rất dễ bị cuốn theo các luồng thông tin xấu độc, từ đó hình thành nhận thức sai lệch. Trước thực trạng này, việc xây

dựng "lá chắn" bảo vệ người dân trên không gian mạng cần được triển khai đồng bộ và lâu dài. Trọng tâm là nâng cao kỹ năng số, khả năng nhận diện và kiểm chứng thông tin cho người dân, đặc biệt là thanh thiếu niên và đồng bào dân tộc thiểu số.

Thực tế ghi nhận, trong môi trường học đường, đã có không ít trường hợp học sinh bị ảnh hưởng bởi các trào lưu tiêu cực trên mạng xã hội. Một số học sinh tham gia các "trend" quay video với nội dung phản cảm, sử dụng ngôn từ thiếu chuẩn mực hoặc

chia sẻ lại các thông tin giật gân, chưa được kiểm chứng chỉ để thu hút lượt xem. Khi đó, công tác tuyên truyền và giáo dục đóng vai trò then chốt trong việc hình thành "sức đề kháng" trước thông tin xấu độc.

Việc xây dựng "lá chắn" trên không gian mạng cần được thực hiện bài bản, lâu dài, trong đó trọng tâm là tổ chức các lớp tập huấn kỹ năng số một cách thiết thực, phù hợp với từng nhóm đối tượng. Đối với thanh thiếu niên, có thể lồng ghép nội dung giáo dục kỹ năng số vào hoạt động ngoại khóa, sinh hoạt Đoàn - Đội, thông qua các tình huống giả định, trò chơi tương tác để giúp các em dễ tiếp cận và ghi nhớ. Với đồng bào dân tộc thiểu số, cần chú trọng phương pháp truyền đạt phù hợp, sử dụng song ngữ, hình ảnh trực quan, video minh họa và có sự tham gia của cán bộ cơ sở, người có uy tín trong cộng đồng để tăng tính thuyết phục. Bên cạnh đó, cần xây dựng đội ngũ tuyên truyền viên tại chỗ, đóng vai trò "hạt nhân" lan tỏa kiến thức, hỗ trợ người dân khi gặp các thông tin nghi vấn trên mạng. Việc kết hợp giữa tập huấn kỹ năng, hướng dẫn thực hành và duy trì kênh hỗ trợ thường xuyên sẽ giúp người dân từng bước hình thành thói quen kiểm chứng thông tin, từ đó nâng cao "sức đề kháng" trước các luồng tin xấu độc một cách bền vững.

Có thể thấy rõ, không gian mạng là một phần không thể tách rời của cuộc sống hiện đại. Vì vậy, việc trang bị "hệ miễn dịch số" vững vàng cho mỗi cá nhân không chỉ giúp bảo vệ bản thân mà còn góp phần xây dựng một môi trường mạng an toàn, lành mạnh và giàu giá trị.

Bài, ảnh: PHẠM HOAN, HUY HOÀNG, MY LY (CÒN NỮA)

CÂU CHUYỆN DÂN VẬN

Thay đổi nếp nghĩ, cách làm

NÔNG nghiệp Tuyên Quang đã và đang khẳng định vị thế mới đó là chuyển từ sản xuất nông nghiệp thuần túy sang phát triển nông nghiệp hàng hóa với các loại cây, con có giá trị kinh tế cao. Tuy nhiên, bài toán đặt ra là ở việc thay đổi "nếp nghĩ, cách làm" của người nông dân.

Ở một số nơi vẫn tồn tại tư duy sản xuất manh mún, nhỏ lẻ và thói quen canh tác theo kinh nghiệm truyền thống. Nhiều hộ nông dân vẫn còn tâm lý "ngại thay đổi", lo sợ rủi ro khi tiếp cận cái mới hoặc còn tư duy sản xuất dựa trên phong trào mà chưa chú trọng đến tín hiệu của thị trường. Công tác dân vận phải trở thành một luồng gió mới, trực tiếp len lỏi vào từng nếp nhà, mảnh vườn để làm thay đổi nhận thức từ bên trong của mỗi người dân.

Thay vì thuyết phục bằng lý thuyết, đội

ngũ cán bộ làm công tác dân vận cần tập trung xây dựng và nhân rộng các mô hình điển hình, nơi mà nhiều giá kinh tế được chứng minh bằng những con số thật và sự khả giả của người dân.

Tuy nhiên, đổi mới cách làm thôi là chưa đủ, mà phải thay đổi cả tư duy kinh tế. Công tác dân vận cần giúp người nông dân hiểu rằng họ không còn đơn thuần là người "bán sức lấy công" mà phải trở thành những chủ thể kinh tế thực thụ. Sản xuất hàng hóa đòi hỏi sự khắt khe về tiêu chuẩn, quy trình và sự gắn kết chặt chẽ trong chuỗi giá trị. Thông qua việc vận động Nhân dân tham gia vào các Hợp tác xã kiểu mới và tổ hợp tác, cán bộ làm công tác dân vận đóng vai trò kết nối, giúp người dân tuân thủ quy trình VietGAP, hứu cơ hay xây dựng mô số vùng trồng để đưa nông sản vươn xa. **DƯƠNG CẨM**

KỶ NIỆM 80 NĂM NGÀY TRUYỀN THỐNG CỦA CƠ QUAN QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ

Khởi dậy sức mạnh

CÁCH ĐÂY 80 NĂM, NGÀY 3/5/1946, CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH ĐÃ KÝ SẮC LỆNH SỐ 58/SL THÀNH LẬP BỘ NỘI VỤ, TRONG ĐÓ CÓ NHA DÂN TỘC THIỂU SỐ (DTTS) - TỔ CHỨC TIỀN THÂN CỦA BỘ DÂN TỘC VÀ TÔN GIÁO NGÀY NAY. TỪ NHA DTTS ĐẾN BỘ DÂN TỘC VÀ TÔN GIÁO - MỘT CHẶNG ĐƯỜNG 80 NĂM LỊCH SỬ. TRÊN CHẶNG ĐƯỜNG KHÔNG ÍT GIAN LAO NHUNG CŨNG RẤT ĐỔI TỰ HÀO ẤY, CƠ QUAN QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ LĨNH VỰC CÔNG TÁC DÂN TỘC TỈNH TUYÊN QUANG NÓI RIÊNG, CẢ NƯỚC NÓI CHUNG LUÔN HOÀN THÀNH XUẤT SẮC CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ LÀ THAM MƯU VỀ VẤN ĐỀ DÂN TỘC, TÔN GIÁO.

Về vang chặng đường 80 năm

TRẢI qua 80 năm xây dựng và phát triển, trong mỗi thời kỳ cách mạng, Cơ quan công tác dân tộc có tên gọi khác nhau; thực hiện chức năng, nhiệm vụ phù hợp với từng giai đoạn lịch sử, gắn với mục tiêu nâng cao đời sống và đại đoàn kết các dân tộc. Trong thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, năm 1946 ở Trung ương thành lập Nha DTTS thuộc Bộ Nội vụ; đến năm 1947 thành lập Tổ nghiên cứu dân tộc thuộc Ban Mật trận - Dân vận Trung ương. Đến năm 1955, tại Miền Bắc Trung ương thành lập Tiểu Ban Dân tộc ở Trung ương dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Trung ương Đảng; về mặt chính quyền thành lập Ban Dân tộc thuộc Ban Nội chính Chính phủ trực thuộc Thủ tướng Chính phủ.

Sau ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, công tác dân tộc được triển khai trên phạm vi cả nước. Năm 1979, Ban Bí thư Trung ương Đảng ra Quyết định số 38/QĐ-TW, quy định chức năng, nhiệm vụ và tổ chức Ban Dân tộc Trung ương và các tỉnh với chức năng tham mưu, giúp việc Trung ương và cấp ủy địa phương về vấn đề dân tộc ít người. Đến năm 2002, tại Kỳ họp thứ nhất Quốc hội khóa XI đã ban hành Nghị quyết số 02/2002/QH11, ngày 5/8/2002 đổi tên Ủy ban Dân tộc và Miền núi thành Ủy ban Dân tộc, là cơ quan ngang Bộ, trực thuộc Chính phủ, thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công tác dân tộc. Đến năm 2025, tại Kỳ họp bất thường lần thứ 9, Quốc hội đã thông qua Nghị quyết số 176/2025/QH15 về cơ cấu tổ chức của Chính phủ nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV, trong đó Bộ Dân tộc và Tôn giáo là một trong 17 bộ, cơ quan ngang bộ thuộc cơ cấu tổ chức của Chính phủ.

Cùng với quá trình hình thành và phát triển trên phạm vi cả nước, cơ quan quản lý nhà nước về lĩnh vực công tác dân tộc tỉnh Tuyên Quang và tỉnh Hà Giang trước hợp nhất cũng đã được thành lập và phát triển. Tại Tuyên Quang, cơ quan ra đời từ năm 1966. Sau nhiều lần thay đổi mô hình để phù hợp với thực tiễn (như Ban Định canh, Định cư và Kinh tế mới; Ban Dân tộc và Miền núi; Ban Dân tộc và Tôn giáo;



Đổng chí Nguyễn Văn Dung, Giám đốc Sở Dân tộc và Tôn giáo cùng Đoàn công tác kiểm tra, khảo sát công trình điện tại xã Nấm Dẩn.

Ban Dân tộc), đến ngày 1/3/2025, Ban Dân tộc tiếp nhận chức năng quản lý nhà nước về công tác tôn giáo, đổi tên thành Sở Dân tộc và Tôn giáo tỉnh Tuyên Quang.

Tại Hà Giang, cơ quan được thành lập ngày 31/8/2001 theo Quyết định số 2668/QĐ-UB của UBND tỉnh Hà Giang với tên gọi Ban Dân tộc - Định canh định cư mà tiền thân là Chi cục định canh định cư và Vùng kinh tế mới. Qua nhiều lần đổi tên như Ban Dân tộc - Tôn giáo; Ban Dân tộc Tôn giáo - Định canh định cư; Ban Dân tộc tỉnh đến tháng 3/2025, đơn vị tiếp nhận chức năng quản lý nhà nước về công tác tôn giáo, đổi tên thành Sở Dân tộc và Tôn giáo tỉnh Hà Giang.

Thực hiện chủ trương hợp nhất tỉnh từ ngày 1/7/2025, ngành Dân tộc và Tôn giáo đã chủ động triển khai mô hình chính quyền 2 cấp. Quá trình hợp nhất hai Sở (Tuyên Quang

và Hà Giang) được thực hiện khẩn trương, khoa học từ việc bàn giao tài sản đến sắp xếp nhân sự theo nguyên tắc công khai, minh bạch.

Ngay sau khi kiện toàn, Sở Dân tộc và Tôn giáo đã thể hiện tinh thần "rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm", đưa công tác quản lý đi vào nề nếp. Bộ máy Sở đã đi vào hoạt động ổn định với 4 phòng chuyên môn, đảm bảo công tác quản lý tại cơ sở không bị gián đoạn, đáp ứng kịp thời yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Dấu ấn công tác dân tộc và tôn giáo

Tiếp nối truyền thống tự hào, về vang của cơ quan quản lý nhà nước về lĩnh vực công tác dân tộc, những năm qua, cơ quan công tác dân tộc tỉnh đã không ngừng nỗ lực phấn đấu, đưa công tác dân tộc lên một tầm cao mới. Đội ngũ cán bộ làm

công tác dân tộc ngày càng trưởng thành về mọi mặt; nỗ lực phát huy ưu điểm, khắc phục khó khăn, hạn chế, phấn đấu làm được nhiều điều hơn nữa cho đồng bào các dân tộc, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Ông Hà Hữu Chính, Nguyên Ủy viên BCH Đảng bộ tỉnh, Nguyên Trưởng Ban Dân tộc tỉnh Tuyên Quang chia sẻ: "Thời điểm đó, chúng tôi phải đối mặt với muôn vàn thách thức, từ hạ tầng giao thông cách trở đến điều kiện phương tiện thiếu thốn, mỗi khi xuống cơ sở với bà con vùng sâu, vùng xa. Trước thực trạng đó, đơn vị đã chủ động tham mưu, đề xuất với tỉnh ưu tiên nguồn lực đầu tư nước sạch và mở đường giao thông tại các khu vực đồng bào DTTS tập trung khó khăn nhất. Bên cạnh đó, đội ngũ cán bộ cũng luôn nêu cao tinh thần bám bản, vượt khó để hoàn thành nhiệm vụ".

LĨNH VỰC CÔNG TÁC DÂN TỘC (3/5/1946 - 3/5/2026)

Đại đoàn kết

Trong dòng chảy đổi mới, Sở Dân tộc và Tôn giáo tỉnh đã tích cực phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương nắm bắt tình hình đời sống kinh tế - xã hội và tâm tư nguyện vọng của đồng bào các DTTS, tham mưu, đề xuất với tỉnh ban hành nhiều chủ trương, chính sách sách quan trọng, từ đó tập trung nguồn lực đầu tư, hỗ trợ để vùng đồng bào DTTS và miền núi bắt nhịp cùng tiến trình đổi mới và phát triển của đất nước.

Suốt 40 năm đổi mới, từ những chính sách hỗ trợ trợ giá, trợ cước các mặt hàng thiết yếu đến sự đột phá của Chương trình 135 và Chương trình mục tiêu Quốc gia hiện nay, nguồn lực đầu tư đã phủ khắp các bản làng. Kết quả thực tiễn là minh chứng rõ nét: 100% xã có điện lưới quốc gia; các thôn, bản đặc biệt khó khăn có đường ô tô đến trung tâm; tỷ lệ hộ nghèo giảm bình quân 4%/năm; hệ thống hạ tầng giao thông, thủy lợi, Y tế được đầu tư đồng bộ đã giúp 45 xã (gồm 27 xã khu vực III và 18 xã khu vực II) thoát khỏi diện đặc biệt khó khăn.

Năm 2025 cũng ghi dấu ấn với chiến dịch "Xóa nhà tạm, nhà dột nát". Với tinh thần "không để ai bị bỏ lại phía sau", tỉnh đã về đích trước 2 ngày so với kế hoạch, xóa xong 15.083 nhà tạm cho hộ nghèo và gia đình chính sách.

Thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi tỉnh Tuyên Quang, giai đoạn 2021-2025, trên địa bàn tỉnh đã thực hiện đầu tư 756 công trình đường giao thông; trường lớp học 60 công trình, thủy lợi 84 công trình; điện nông thôn 35 công trình, nhà sinh hoạt cộng đồng: 125 công trình; Trạm Y tế 1 công trình; nước sinh hoạt 17 công trình; cầu 26 công trình; công trình phụ trợ 66 công trình; hỗ trợ chuyển đổi nghề cho 3.479 hộ; hỗ trợ nước sinh hoạt phân tán cho 36.978 hộ; tổ chức 9 lớp dạy tiếng dân tộc Pà Thẻn; hỗ trợ 8 lớp truyền dạy văn hóa hát giao duyên truyền thống tiêu biểu.

Bên cạnh đó, công tác bảo tồn văn hóa và quản lý tôn giáo được triển khai đồng bộ. Đặc biệt, vai trò của người có uy tín ngày càng được khẳng định. Chỉ tính riêng giai đoạn 2021 - 2025, đã có gần 4.000 lượt người có uy tín được tập huấn, cung cấp thông tin và đi học tập kinh nghiệm. Họ chính là những "pháo đài" vững chắc trong việc tuyên truyền pháp luật, vận động Nhân dân chấp hành chủ trương của Đảng, xóa bỏ hủ tục.

Cùng với công tác dân tộc, lĩnh vực tôn giáo được Sở triển khai đồng bộ, hiệu quả. Sở đã kịp thời tham mưu với UBND tỉnh quán triệt các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, đảm bảo mọi nhu cầu tín ngưỡng chính đáng, hợp pháp của người dân được tôn trọng.

Nhờ sự sâu sát, các hoạt động tôn giáo vi phạm pháp luật được giải quyết kịp thời ngay từ khi mới phát sinh, không để xảy ra "điểm nóng". An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội vùng đồng bào có đạo và vùng DTTS luôn được giữ vững, từ đó củng cố vững chắc niềm tin của Nhân dân đối với sự lãnh đạo của Đảng và Nhà nước.

Tiếp nối truyền thống

Bước vào năm 2026, triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Tuyên Quang lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030, lĩnh vực công tác dân tộc đang đứng trước vận hội mới.

Đồng chí Nguyễn Văn Dũng, Giám đốc Sở Dân tộc và Tôn giáo khẳng định: "Chặng đường 80 năm

lập Nhà nước, các văn bản của cấp ủy, chính quyền địa phương về tín ngưỡng, tôn giáo cho chức sắc, chức việc, nhà tu hành, tín đồ các tôn giáo...

luật Nhà nước, các văn bản của cấp ủy, chính quyền địa phương về tín ngưỡng, tôn giáo cho chức sắc, chức việc, nhà tu hành, tín đồ các tôn giáo... Song song với đó, công tác tư tưởng và đại đoàn kết được coi là "kim chỉ nam". Ngành tiếp tục củng cố khối đại đoàn kết, phát huy tối đa vai trò của người có uy tín tại cơ sở; bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho Nhân dân; xây dựng đội ngũ cán bộ chuyên nghiệp, tâm huyết, trách nhiệm, thực sự "gần Dân, sát cơ sở".

Với truyền thống vẻ vang và tinh thần đổi mới, cơ quan quản lý của Nhà nước về công tác dân tộc và tôn giáo tỉnh Tuyên Quang sẽ tiếp tục là cầu nối vững chắc, khơi dậy sức mạnh đại đoàn kết, xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp, văn minh.

Bài, ảnh: LÝ THU



Gia đình bà Chàng Thị Mây, thôn Hà Lìa, xã Thăng Mố được hỗ trợ kinh phí làm nhà ở kiên cố, giúp ổn định cuộc sống.

VẾT HẸN DÂY ĐIU

Bài 2: Bạo lực vô hình nơi rẻo cao

VẮT KIỆT THANH XUÂN

DƯỚI hiên nhà xập xệ ở thôn Đoàn Kết, xã Bàn Mảy, thị trấn Châu Thị Lý (sinh năm 1991) ngồi lặng lẽ nhặt mớ rau rừng. 35 tuổi - độ tuổi mà lẽ ra người phụ nữ đang ở độ chín của sức khỏe và sự tự tin, thì chị Ly lại mang dáng dấp của một người đàn bà ngũ tuần còm cõi. Vợ chồng chị và anh Ma Đình Châu đã có với nhau 7 mặt con. Trải qua 7 lần mang thai, sinh nở và cạn sữa, cơ thể chị mỏng manh như chiếc lá rừng chực rụng.

Sự mòn mỏi về thể xác của chị Ly đau xót thay lại là hình ảnh chung của rất nhiều phụ nữ vùng cao. Thạc sĩ, Bác sĩ nội trú Nguyễn Ngọc Ánh Trang, Giảng viên Trường Đại học Phenikaa (Hà Nội) nhận định: "Một cơ thể phụ nữ cần tối thiểu 2 đến 3 năm để phục hồi khí huyết, nội tiết và dự trữ vi chất sau mỗi lần sinh. Việc mang thai năm một, năm hai trong điều kiện thiếu thốn dinh dưỡng không khác gì hành động rút ruột. Cơ thể họ rệu rã dần. Đó không đơn thuần là đề tự nhiên, đó là bạo lực sinh sản khi người phụ nữ mất đi quyền quyết định với sức khỏe của chính mình".

Nhưng, nỗi đau bạo lực sinh sản dội lại khốc liệt nhất không nằm ở những cơn đau thắt lưng lúc trời gió trở trời, mà nằm ở bị kịch bế tắc phải dứt ruột cho đi đứa con mình mang nặng đẻ đau. Tại thôn Tả Chải, xã Bàn Mảy, người mẹ trẻ S.T.B. sinh năm 2001, mới 25 tuổi nhưng đã qua 4 lần sinh nở. Cuộc sống khổ khăn tháng 2-2026 vừa qua, chị B. và chồng cần ràng ôm đứa con trai nhỏ đem cho làm con nuôi tại xã Pờ Ly Ngài. Giọt nước mắt của người mẹ 25 tuổi rơi chát đung trên vạt áo chàm. Cùng chung cảnh ngộ rất nước mắt ấy, tại thôn Ngài Trỏ, xã Thăng Tín, hộ anh V.H.K. và chị L.T.N. (sinh năm 1989) cũng đành gạt nước mắt, bế cô con gái mới lọt lòng đem cho một gia đình ở xã Lao Chải vì sức cùng lực kiệt, không kham nổi miếng ăn cho cả 4 đứa con.

MẮC KẾT TRONG ĐỊNH KIẾN

Các đề án quốc gia, các chính sách chuyển đổi số, hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp vươn tới từng nếp nhà. Thế nhưng, ở một số thôn bản vùng cao Tuyên Quang, trong những gia đình đông con, thế giới dường như vắng bóng, họ bị mắc kẹt trong định kiến, cơ hội phát triển cứ thế dừng lại. Ở thôn Càng Tàng, xã

NGƯỜI TA THƯỜNG NGHĨ BẠO LỰC PHẢI LÀ ĐÒN ROAI HAY NHỮNG LỜI NHIEC MỐC. NHƯNG Ở NHIỀU BẢN LÀNG, CÓ MỘT NỖI ĐAU VÔ HÌNH CỨ LẶNG LẼ QUẤN QUANH BÊN XÓ BẾP: ĐÓ LÀ KHI NGƯỜI PHỤ NỮ ĐÀN LÒNG CHỨA ĐỀ HẾT LÚA NÀY ĐẾN LÚA KHÁC MÀ KHÔNG CÓ QUYỀN TỰ CHỌI. NHỮNG LẦN SINH NỮ LIÊN MIỀN ẤY KHÔNG CHỈ BÒN RÚT THANH XUÂN CỦA MẸ, CHẤT THÊM GÁNH MƯU SINH LÊN VAI CHA, MÀ BUỒN THAY, CÒN CUỐN TƯƠNG LAI CỦA NHỮNG ĐỨA TRẺ VÀO MỘT VÒNG LUẬN QUÁN.



Một gia đình ở thôn Khuổi Ma, xã Hùng Lợi có tới 8 người con thì có 5 cháu suy dinh dưỡng, 3 cháu bị dị tật ở chân.

Lũng Cú, cuộc đời chị Ly Thị Cây bị thu hẹp lại bằng đúng khoảng cách từ chiếc giường ra tới xó bếp. Lấy chồng năm 17 tuổi, thanh xuân của chị Cây bị đánh cắp bởi 11 lần sinh nở. Khi được hỏi sao không xin Trạm Y tế đặt vòng hay cấy que tránh thai, chị chỉ ngược đời mắt rưng rưng, bên lên cười. Qua lời phiên dịch đầu tư của cán bộ thôn, câu trả lời của người mẹ 11 con nghe thật thà đến tận lòng: "Chồng bảo đẻ thì đẻ, đẻ đến khi nào dứt cái đuôi (hết khả năng sinh đẻ) thì mới được nghỉ thôi".

Sinh nhiều con, tào hôn khiến một bộ phận không nhỏ thế hệ Gen Z "lỗi nhịp" với dòng chảy chung của thời đại. Câu chuyện của Vũ Thị S. (sinh năm 2001), thôn Lũng Thúng, xã Sơn Viên là một lát cắt buồn của sự "lỗi nhịp" ấy. 17 tuổi, đáng lẽ còn ngồi trên ghế nhà trường, S., vợ theo chồng về bản. Chỉ 6 năm sau ngày làm dâu, khi mới bước sang tuổi 23, em đã trở thành mẹ của 4 đứa trẻ. Giờ đây ở tuổi 25, S. vẫn đang quần quanh trong một vòng tròn khép kín: Không biết chữ, không nói được tiếng phổ thông - tào hôn - sinh dày - nghèo đói. Những trường hợp như S.

không phải là cá biệt. Dữ liệu theo dõi dân số tại cơ sở cho thấy một thực tế đáng suy ngẫm. Chỉ từ năm 2025 đến tháng 4-2026, Trung tâm Y tế khu vực Hàm Yên ghi nhận 60 phụ nữ sinh con từ thứ 4, 5 trở lên, trong đó có 6 bà mẹ thuộc thế hệ Gen Z. Ở tuổi đáng lẽ là thời điểm khởi đầu cho học tập, nghề nghiệp và những lựa chọn cá nhân, nhiều cô gái nơi đây đã bước vào chu kỳ sinh nở dày đặc.

Lập luận về vấn đề này, Thạc sĩ Xã hội học Triệu Thị Phương, giảng viên Đại học Khoa học xã hội và Nhân văn chỉ rõ: "Hệ lụy sâu xa của việc đẻ nhiều là sự cách ly xã hội hoàn toàn đối với người phụ nữ. Họ vắng mặt trong mọi cơ hội học tập, phát triển bản thân và tiếp cận kinh tế số. Khi họ không có năng lực tự chủ, họ mất đi quyền tự quyết. Đó là sự bất bình đẳng giới sâu sắc và tĩnh lặng nhất".

HỆ LỤY SUY THOẠI GIỐNG NỜI

Nghịch lý xót xa nhất tại những bản làng đông con không chỉ dừng lại ở những bữa cơm dọn sẵn ngày, mà là hình ảnh những đứa trẻ tự lớn lên như cỏ dại. Việc cha mẹ mãi miết bám nương rẫy kiếm

ăn đã biến "anh trông em, chị địu em, đứa 3 tuổi cồng đứa 1 tuổi" trở thành công thức chung của những gia đình 7, 8 mặt con. Những bé gái 8 tuổi, 10 tuổi với dáng người loắt choắt, đôi vai gầy gò chưa kịp nở nang đã phải gánh trên lưng một chiếc địu nặng trĩu đứa em đó hơn.

Thống kê sơ bộ tại các điểm trường vùng khó cho thấy, tỷ lệ bỏ học, nghỉ học giữa chừng rơi vào mức cao nhất ở nhóm các em gái thuộc gia đình sinh từ 5 con trở lên. Thầy giáo Nguyễn Thiện Hà, Hiệu trưởng Trường PTDT bán trú Tiểu học và THCS Thăng Tín chia sẻ: "Nhiều em nữ học rất sáng dạ, nhưng về nhà để thêm đứa thứ 5, thứ 6 là tự động vắng mặt ở lớp. Thấy cô đến tận nhà vận động, phụ huynh chỉ tay vào đàn con nheo nhóc bảo: Nó đi học thì ai địu em cho tao đi làm nương? Chúng tôi đành bắt lực nhìn học trò gác lại con chữ. Để rồi chỉ dăm ba năm sau lại thấy các em táo hơn, lặp lại y nguyên vòng đời quần quanh và chứa đê liên miên như chính mẹ mình".

Các số liệu thống kê y tế tại những xã vùng sâu, vùng xa đã chỉ ra một thực trạng nhức nhối: tỷ lệ trẻ em dưới 5

tuổi mắc suy dinh dưỡng thể thấp còi và nhẹ cân vẫn ở mức đáng báo động, lên tới trên 30%. Đáng chú ý, tỷ lệ này tập trung dày đặc ở những hộ đồng bào dân tộc thiểu số sinh từ 5 con trở lên.

Nhưng hệ lụy đáng buồn nhất của việc sinh đẻ không có kế hoạch không chỉ là sự thất học hay nghèo đói, mà nó đang trực tiếp đe dọa đến chất lượng dân số, gây suy giảm dân số, ảnh hưởng cả là trường hợp của anh Dương Văn Thắng, thôn Khuổi Ma, xã Hùng Lợi. Vợ chồng anh Thắng chứa đê liên tục 8 người con. Vì đẻ dày, cơ thể người mẹ kiệt quệ, thiếu chất, cộng với điều kiện chăm sóc y tế yếu kém, những đứa trẻ sinh ra bị suy dinh dưỡng nặng, 3 trong số 8 cháu dị tật, khỏe chân thương tâm.

Sự cùng cực ấy không phải là trường hợp cá biệt. Ông Giàng A Páo, Trưởng thôn Khuổi Ma ngâm ngùi đúc kết một thực tế đau lòng: "Cả thôn có 10 hộ đẻ từ 6 con trở lên, thì cả 10 hộ đó đều là hộ nghèo. Đàn ông ở bản nghĩ để nhiều cho vui cửa vui nhà, cho có người đi làm nương. Nhưng đẻ xong thì cái nghèo nó trôi chạt lấy chân, con cái sinh ra ốm đau quặt quẹo, đi làm thuê làm mướn quanh năm cũng không lo nổi cho con đủ đầy".

Nhìn nhận vấn đề dưới góc độ y tế và dân số, Thạc sĩ, Bác sĩ nội trú Nguyễn Ngọc Ánh Trang, giảng viên Trường Đại học Phenikaa (Hà Nội) phân tích: "Khi người phụ nữ bị tước đoạt quyền tự quyết định khoảng cách sinh, mang thai liên tục trong tình trạng thiếu hụt dinh dưỡng, hậu quả tất yếu là suy dinh dưỡng bào thai và gia tăng tỷ lệ dị tật bẩm sinh. Những đứa trẻ sinh ra không được chăm sóc đầy đủ cả về thể chất lẫn trí tuệ. Đây chính là sự suy thoái giống nòi một cách rõ rệt nhất".

Bởi hiểu biết và cứ mãi nương theo luật tục bao đời, nhiều phụ nữ đành lặng lẽ chấp nhận vòng quay chứa đê nhọc nhằn. Thế nhưng, sự cam chịu của người mẹ hôm nay lại vô tình làm lỡ dở tương lai của những đứa con ngày mai. Đã đến lúc cần nhanh chóng cắt bỏ những quan niệm lạc hậu, hủ tục ấy. Khi người phụ nữ được tự quyết định việc sinh nở, họ sẽ thôi làm những chiếc bóng lặng lẽ để tự tin bước ra vùng ánh sáng.

Bài, ảnh: **CHÚC HUỖN, GIANG LAM, BIÊN LUẬN, THU PHƯƠNG (CÒN NỮA)**

Đưa nguồn lực giảm nghèo đến đúng đối tượng

Việc triển khai Chương trình mục tiêu Quốc gia (MTQG) giảm nghèo bền vững tại xã Thăng Mố thời gian qua đã khẳng định một bài học kinh nghiệm: Khi nguồn lực được trao đúng địa chỉ, đến với những hộ có nhu cầu thực sự và quyết tâm vươn lên, hiệu quả giảm nghèo sẽ trở nên rõ nét.

HỖ TRỢ ĐÚNG NHU CẦU, SÁT THỰC TẾ

THĂNG MỐ là xã vùng cao đặc biệt khó khăn của tỉnh, với địa hình núi đá chia cắt và đường biên giới giáp Trung Quốc dài gần 3 km. Với hơn 2.600 hộ dân, 8 dân tộc anh em sinh sống rải rác trên diện tích rộng, đời sống bà con vốn phụ thuộc vào canh tác nông nghiệp truyền thống, manh mún, thường xuyên chịu tác động của thiên tai. Đầu năm 2025, tỷ lệ hộ nghèo toàn xã vẫn ở mức cao với 1.439 hộ, chiếm gần 55%.

Trong bối cảnh đó, các dự án từ Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững được kỳ vọng là "đòn bẩy" để thay đổi diện mạo vùng cao. Tuy nhiên, thay vì hỗ trợ cào bằng, dân trải, cấp ủy, chính quyền xã Thăng Mố xác định phương châm xuyên suốt chọn đúng đối tượng, hỗ trợ đúng nhu cầu.

Đồng chí Nguyễn Văn Minh, Phó Chủ tịch UBND xã Thăng Mố cho biết: "Nếu hỗ trợ thiếu trọng tâm, người dân dễ nảy sinh tâm lý ỷ lại. Xã đã chỉ đạo rà soát, phân loại kỹ lưỡng từng hộ nghèo, hộ cận nghèo để nắm bắt xem họ thiếu hụt điều kiện gì: thiếu vốn, thiếu đất sản xuất, thiếu kỹ thuật hay khó khăn về nhà ở. Từ đó mới có phương án hỗ trợ sát sườn".

Dựa trên kết quả rà soát, xã ưu tiên nguồn lực cho những hộ có ý chí thoát nghèo, có nhân lực nhưng thiếu tư liệu sản xuất. Các dự án được triển khai bài bản từ hỗ trợ phát triển sản xuất, cải thiện dinh dưỡng đến đa dạng hóa sinh kế và đặc biệt là xóa nhà tạm, nhà dột nát.

Theo kế hoạch, năm 2025 toàn xã có 83 hộ được hỗ trợ xây mới và sửa chữa nhà ở với mức kinh phí từ 40 - 60 triệu đồng/hộ. Đây không chỉ là con số, mà là niềm hạnh phúc về một mái ấm kiên cố cho bà con vùng biên.



Từ nguồn kinh phí hỗ trợ của Chương trình MTQG, gia đình chị Lò Thị Chá, thôn Hồng Ngải B đã hiện thực hóa ước mơ an cư, ổn định cuộc sống.



Anh Vàng Mí Quả, thôn Lùng Púng B chăm sóc đàn dê được hỗ trợ từ Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững.

Trong ngôi nhà mới khang trang, chị Lò Thị Chá, thôn Hồng Ngải B cho biết: "Không có tiền làm nhà mới, bao năm ở nhà dột nát chỉ sợ gió bão. Giờ được Đảng, Nhà nước quan tâm hỗ trợ 60 triệu đồng từ Chương trình giảm nghèo làm nhà mới, tôi mừng lắm. Có nhà rồi, vợ chồng mình không còn lo chạy mưa nữa, từ nay sẽ tập trung chăn nuôi, trồng trọt để thoát cái nghèo".

TRAO "CẦN CẦU" VÀ DẠY CÁCH CẦU

Song song với an cư, việc đa dạng hóa sinh kế được xã Thăng Mố xác định là giải pháp cốt lõi để nâng cao thu nhập bền vững. Năm 2025, với tổng nguồn vốn thực hiện Dự án 2, đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo đạt trên 1,4 tỷ đồng, xã đã tập trung vào các mô hình chăn nuôi phù hợp với điều kiện thổ nhưỡng địa phương.

Gia đình anh Vàng Mí Quả, thôn Lùng Púng B là một ví dụ điển hình về hiệu quả của việc hỗ trợ đúng đối tượng. Ban đầu, anh được hỗ trợ 3 con dê giống. Điểm khác biệt là thay

Nhờ chăm sóc đúng kỹ thuật, đàn dê của gia đình anh phát triển tốt, đến nay đã tăng đàn lên 8 con. Anh Quả chia sẻ: Trước đây mình nuôi theo kiểu chăn thả tự nhiên, dễ hay bị bệnh rồi chết. Giờ biết cách làm chuồng sàn, tiêm phòng định kỳ nên đàn dê lớn nhanh lắm. Đây là tài sản lớn nhất để gia đình mình vươn lên.

Thống kê trong giai đoạn 2021 - 2025, xã Thăng Mố đã hỗ trợ hàng trăm hộ tham gia các dự án trâu, bò, dê vỗ béo và sinh sản. Tỷ lệ vật nuôi phát triển tốt đạt mức cao, nhiều hộ đã có nguồn thu nhập ổn định sau 2 - 3 năm tham gia dự án. Không dừng lại ở việc cấp vật tư, xã còn tổ chức hàng loạt lớp tập huấn nghề, chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật cho hàng trăm lượt người dân, giúp họ thay đổi tư duy sản xuất từ tự cung tự cấp sang sản xuất hàng hóa.

GÓC NHÌN VĂN HÓA

Cơ chế để văn hóa cất cánh

MỘT trong những nội dung quan trọng tại Kỳ họp thứ Nhất Quốc hội khóa XVI vừa qua là thảo luận, góp ý sôi nổi vào dự thảo Nghị quyết về một số cơ chế, chính sách đột phá phát triển văn hóa Việt Nam.

Điểm nhấn đáng chú ý trong các ý kiến thảo luận là đòi hỏi chuyển từ "khẳng định chính sách" sang "thiết kế cơ chế thực thi", một chuyển động mang tính quyết định đối với hiệu quả của mọi chủ trương.

Việc xác định ba trụ cột - tài chính, nhân lực số và hạ tầng dữ liệu cùng an ninh văn hóa số chính tại Kỳ họp lần này là bước đi đúng hướng để "hiện thực hóa" những mục tiêu vốn dĩ đã được khẳng định.

Trước hết về nguồn lực tài chính đủ mạnh là điều kiện tiên quyết. Thực tế cho thấy, tỷ lệ chi ngân sách cho chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hóa còn khiêm tốn so với nhu cầu, trong khi đây lại là lĩnh vực đòi hỏi đầu tư dài hạn và đồng bộ. Nếu không có sự điều chỉnh trong kế hoạch đầu tư công trung hạn và phân bổ ngân sách hàng năm, quá

trình chuyển đổi số văn hóa sẽ khó đạt được những bước tiến thực chất.

Bên cạnh đó, việc đề xuất cơ chế đặc thù để đào tạo, thu hút và phát triển nhân lực cho văn hóa số là yêu cầu cấp thiết.

Hạ tầng dữ liệu, nền tảng và an ninh văn hóa số lại là "xương sống" của toàn bộ quá trình chuyển đổi. Xây dựng hệ thống dữ liệu văn hóa quốc gia đồng bộ không chỉ giúp lưu trữ, bảo tồn mà còn tạo điều kiện khai thác, lan tỏa giá trị văn hóa trong không gian số.

Phát triển văn hóa trong giai đoạn hiện nay không chỉ là câu chuyện của bảo tồn hay phát huy, mà là bài toán tổng thể về cơ chế, nguồn lực và tâm nhân. Nghị quyết sau khi được ban hành và đi vào thực tiễn với các cơ chế đủ mạnh và khả thi, sẽ không chỉ khắc phục những điểm nghẽn hiện tại mà còn tạo nền tảng để văn hóa Việt Nam bút phá, hình thành một hệ sinh thái văn hóa số hiện đại, nhân văn và an toàn.

DƯƠNG CẨM

Bài, ảnh: LÝ THU

Giữ bình yên trong kỳ nghỉ lễ

Với quyết tâm để Nhân dân đón dịp nghỉ Lễ Giỗ Tổ Hùng Vương và 30/4 - 1/5 vui tươi, an toàn, lành mạnh, lực lượng Công an toàn tỉnh đang đồng loạt triển khai quyết liệt các phương án bảo đảm an ninh trật tự (ANTT) với tinh thần chủ động, không để bị động, bất ngờ trong mọi tình huống. Từ tuyến biên giới đến địa bàn nội địa, từ thực địa đến không gian mạng, các biện pháp nghiệp vụ được triển khai đồng bộ, tạo thế trận an ninh vững chắc.



Công an xã Thông Nguyên tuyên truyền pháp luật cho người dân.

Giữ vững an ninh từ sớm, từ xa, từ cơ sở

TREÊN tuyến biên giới, lực lượng Công an tăng cường phối hợp với Bộ đội Biên phòng tuần tra, kiểm soát khép kín địa bàn 24/24 giờ, tập trung tại các đường mòn, lối nhỏ, khu vực giáp ranh. Công an các xã biên giới chủ động nắm chắc tình hình, quản lý chặt chẽ nhân khẩu, kịp thời phát hiện, ngăn chặn xuất, nhập cảnh trái phép, không để phát sinh điểm nóng.

Thượng tá Hoàng Trung Dũng, Trưởng Công an xã Cán Tỷ cho biết: Trên địa bàn có 6 km đường biên giới, đơn vị đã chủ động phối hợp chặt chẽ với lực lượng Biên phòng tuần tra liên ngành, kiểm soát người ra vào khu vực biên giới; kiên quyết ngăn chặn xuất cảnh trái phép, nhất là dịp nghỉ lễ. Địa bàn có tuyến Quốc lộ 4C đi qua, dự báo lượng du khách tăng cao, đơn vị đã xây dựng phương án bố trí lực lượng tuần tra, phân luồng giao thông, bảo đảm an ninh, an toàn cho du khách.

Trong lĩnh vực trật tự an toàn giao thông, lực lượng Cảnh sát giao thông tăng cường tuần tra, kiểm soát trên các tuyến quốc lộ, tỉnh lộ, khu vực du lịch; xử lý nghiêm các vi phạm nồng độ cồn, chạy quá tốc độ, lạng lách, đánh võng... Trung tá Phạm Văn Tuấn, Phó Trưởng phòng Cảnh sát giao thông, Công an tỉnh khẳng định: "Dịp nghỉ lễ, lực lượng duy trì trực 24/24 giờ, tăng cường tuần tra, xử lý nghiêm vi phạm; kiên quyết

không để xảy ra đua xe trái phép, ùn tắc kéo dài; tập trung xử lý các nguyên nhân trực tiếp gây tai nạn như vi phạm nồng độ cồn, ma túy, chạy lán lán, quá tốc độ..."

Công tác phòng cháy, chữa cháy được tăng cường tại các cơ sở kinh doanh, khu vui chơi, điểm du lịch đông người; chú trọng kiểm tra, hướng dẫn phương án xử lý tình huống, hạn chế nguy cơ cháy, nổ. Trên không gian mạng, các đơn vị nghiệp vụ chủ động nắm tình hình, kịp thời phát hiện, xử lý hành vi lừa đảo, thông tin xấu độc, bảo đảm an ninh, an toàn thông tin. Song song, lực lượng Công an đẩy mạnh đấu tranh với tội phạm trộm cắp, cướp giật, ma túy, buôn bán hàng giả, hàng cấm.

Từ đầu năm 2026 đến nay,

lực lượng chức năng đã phát hiện, khởi tố 1 vụ/1 bị can sản xuất, buôn bán nước giải khát giả, thu giữ trên 25.200 chai nước giải; phát hiện 2 vụ vi phạm kinh doanh thực phẩm không rõ nguồn gốc, thu giữ 6.440 kg thực phẩm bán, xử phạt 90 triệu đồng. Trong đấu tranh với tội phạm ma túy, phát hiện, triệt phá 123 vụ/256 đối tượng; thu giữ hơn 7 kg cần sa, hơn 1 kg heroin và ma túy tổng hợp. Lực lượng an ninh điều tra khởi tố 11 vụ/17 bị can liên quan đến vũ khí quân dụng; xử lý 52 trường hợp phát tán thông tin sai sự thật trên không gian mạng. Những kết quả trên cho thấy sự chủ động, quyết liệt, hiệu quả trong công tác phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm, góp phần giữ vững ổn định ANTT từ cơ sở.

Vi cuộc sống bình yên, hạnh phúc của Nhân dân

Tại các điểm du lịch như Khu di tích Quốc gia đặc biệt Tân Trào, hồ thủy điện Tuyên Quang, phố cổ Đồng Văn và các điểm du lịch sinh thái... công tác bảo đảm ANTT được lực lượng Công an cơ sở triển khai đồng bộ, tạo môi trường an toàn, thân thiện cho du khách. Lực lượng Công an phối hợp xây dựng phương án phân luồng giao thông, bảo đảm trật tự công cộng, phòng ngừa vi phạm.

Ông Tưởng Văn Chính, người dân xã Yên Sơn, sau chuyến du lịch Cao nguyên đá Đồng Văn chia sẻ: "Càng gần dịp nghỉ lễ, lưu lượng người và phương tiện tăng cao, nhưng lực lượng Công an luôn có mặt tuần tra, làm

nhiệm vụ rất trách nhiệm. Đồng thời, lực lượng cũng nhắc nhở người dân, du khách nâng cao cảnh giác, phòng ngừa trộm cắp, cướp giật, chấp hành nghiêm luật giao thông... nên du khách đều yên tâm khi vui chơi".

Tại cuộc giao ban giữa tháng 4, lãnh đạo Công an tỉnh yêu cầu các đơn vị quản trị mục tiêu bảo đảm tuyệt đối an ninh, an toàn dịp nghỉ lễ; triển khai đồng bộ, quyết liệt các biện pháp công tác, phục vụ Nhân dân vui lễ an toàn, lành mạnh. Trọng tâm là tăng cường nắm tình hình, kịp thời phát hiện, xử lý các yếu tố phức tạp; đẩy mạnh đấu tranh, trấn áp tội phạm, nhất là tội phạm hình sự, ma túy, cờ bạc, "tín dụng đen". Đồng thời, tăng cường quản lý cư trú, ngành nghề kinh doanh có điều kiện; bảo đảm an toàn phòng cháy, chữa cháy tại cơ sở có nguy cơ cao; đẩy mạnh tuần tra, kiểm soát giao thông, xử lý nghiêm vi phạm nhằm kiểm chế tai nạn giao thông.

Lãnh đạo Công an tỉnh yêu cầu các đơn vị duy trì quân số trực 24/24 giờ, sẵn sàng tiếp nhận, giải quyết kịp thời các vụ việc phát sinh; đẩy mạnh tuyên truyền, vận động Nhân dân nâng cao ý thức chấp hành pháp luật, tích cực tham gia bảo vệ ANTT. Qua đó, để mỗi người dân được tận hưởng trọn vẹn kỳ nghỉ lễ trong không khí vui tươi, an toàn, lành mạnh.

Bài, ảnh: LÝ THỊNH

CHUYỆN ĐỜI THƯỜNG

Mái ấm giữa đại ngàn

CƠN đường đá tai mèo dẫn vào bản Nà Chải mùa này trơn trượt hơn thường lệ. Còn mùa đêm qua khiến những mái nhà tạm bợ thêm xiêu vẹo, từng tấm ván ghép chênh chao trước gió núi. Với người dân nơi đây, chuyện nhà dột, vách hồ đã quen, nhưng chưa bao giờ là dễ chịu.

Gia đình anh Sùng A Páo là một trong những hộ khó khăn nhất bản. Ngôi nhà lợp tôn cũ của anh đã mục nát, mỗi khi mưa xuống, cả nhà phải kê chậu hứng nước. Hai đứa nhỏ co ro trong góc, còn vợ chồng anh thì thay nhau canh chừng mái dột suốt đêm. "Chỉ mong có mái nhà kín gió, không ướt mỗi khi mưa về", anh Páo nói, giọng trầm xuống.

Đầu năm nay, chương trình hỗ trợ

xóa nhà tạm, nhà dột nát được triển khai về bản. Tin vui lan nhanh như nắng sớm. Cán bộ xã, bộ đội, đoàn thanh niên và cả những người dân trong bản cùng chung tay. Người góp công, người góp vật liệu, ai có gì giúp nấy.

Ngày khởi công nhà mới cho gia đình anh Páo, cả bản như có hội. Từ sáng sớm, tiếng búa, tiếng cưa vang lên rộn rã. Những bàn tay chai sạn quen việc nương rẫy giờ lại khéo léo chôn vữa, xây từng viên gạch, dựng từng cột nhà, lợp từng tấm mái. Các chị em phụ nữ thì nấu cơm, tiếp nước cho đội thợ. Không khí ấm áp lan tỏa giữa núi rừng.

Chỉ sau gần một tháng, ngôi nhà mới vững chãi đã hoàn thành. Mái lợp kiên cố, tường chắc chắn, nền nhà cao ráo. Ngày bàn giao, anh Páo đứng lặng hồi

lâu trước ngôi nhà mới, đôi mắt rung rưng. "Không nghĩ có ngày gia đình mình được ở trong căn nhà như thế này", anh xúc động nói.

Niềm vui của gia đình anh Páo cũng là niềm vui chung của cả bản. Từ đó, nhiều ngôi nhà tạm khác lần lượt được thay thế. Những mái nhà mới mọc lên không chỉ giúp người dân ổn định cuộc sống, mà còn thấp lèn hy vọng về một tương lai tốt đẹp hơn.

Ở núi rừng núi cao còn nhiều gian khó, sự chung tay của cộng đồng đã trở thành điểm tựa vững chắc. Mỗi căn nhà được dựng lên không chỉ là chỗ ở, mà còn là minh chứng cho tinh thần đoàn kết, sẻ chia - điều làm nên sức mạnh bền bỉ của những bản làng vùng cao.

ĐỨC QUÝ

Đi qua chiến tranh

(TIẾP THEO TRANG 1)

những dấu mốc lịch sử quan trọng, từ chiến trường quốc tế tại Lào, chiến dịch giải phóng miền Nam, đến nhiệm vụ bảo vệ biên giới phía Bắc.

Tháng 6-1973, khi mới 17 tuổi, chàng thanh niên Trần Xuân Tạng lên đường nhập ngũ, biên chế vào Trung đoàn 148, Sư đoàn 316. Không lâu sau, ông cùng đơn vị thực hiện nhiệm vụ quốc tế giúp cách mạng Lào chống Mỹ tại chiến trường Cảnh đồng Chum, Xiêng Khoảng. Sáu tháng bám trụ nơi đất bạn, ông cùng đồng đội vượt qua thiếu thốn, gian khổ, góp phần giữ vững địa bàn, củng cố thế trận cho lực lượng cách mạng Lào.

Cuối năm 1974, đơn vị hành quân vào miền Nam, tham gia chiến dịch Tây Nguyên, chiến dịch mở màn cho cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân 1975. Trong trận đánh then chốt giải phóng Buôn Ma Thuột ngày 10-3-1975, ông là chiến sĩ trực tiếp tham gia mũi tiến công mở cửa. Trận đánh diễn ra vô cùng ác liệt, nhiều cán bộ, chiến sĩ đã anh dũng hy sinh. Ông vẫn nhớ như in hình ảnh những đồng đội như Đại đội phó Nguyễn Bá Ấp hay Tiểu đội trưởng Nguyễn Quyết Chiến ngã xuống giữa làn đạn dày đặc. Bản thân ông cũng bị mảnh pháo găm vào đầu. "Nhìn đồng đội nằm lại, lòng đau xót nhưng cũng càng thôi thúc mình tiến lên", ông xúc động nhớ lại.

Sau chiến thắng Buôn Ma Thuột, đơn vị tiếp tục tiến quân thần tốc, tham gia Chiến dịch Hồ Chí Minh, chiến dịch quyết định giải phóng hoàn toàn miền Nam. Tại chiến trường Tây Ninh, Trung đoàn 148 được giao nhiệm vụ đánh cắt Quốc lộ 22, chặn đường rút lui của quân Ngụy từ Tây Ninh về Sài Gòn. Khi đơn vị đang chiến đấu tại khu vực Trảng Bàng, tin chiến thắng từ Sài Gòn báo về, kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước.

Sau ngày đất nước thống nhất, từ năm 1976 đến 1978, ông cùng đơn vị trở về

miền Bắc, vừa huấn luyện, củng cố lực lượng, vừa tham gia giúp dân phát triển kinh tế, ổn định đời sống. Nhưng chưa lâu sau, chiến tranh lại một lần nữa gọi tên người lính.

Ngày 17-2-1979, chiến tranh biên giới phía Bắc bùng nổ. Ông tiếp tục lên đường chiến đấu trên cương vị Chính trị viên Đại đội. Đơn vị được giao nhiệm vụ chốt chặn từ thị xã Lào Cai đến đỉnh đèo Khí tượng Sa Pa, ngăn chặn bước tiến của quân xâm lược trong Chiến tranh biên giới phía Bắc. Trong điều kiện khắc nghiệt, thiếu thốn, ông cùng đồng đội kiên cường bám trụ, giữ vững từng tấc đất biên cương.

Tháng 8-1988, ông tiếp tục tham gia mặt trận Thanh Thủy, thị Xuyên. Tại đây, ông được giao nhiệm vụ Trưởng ban Tuyên huấn Sư đoàn 316, vừa tham gia chiến đấu, vừa làm công tác tư tưởng, động viên bộ đội vững vàng nơi tuyến đầu. Năm 1989, đơn vị rút quân về đóng quân tại xã Luông Vượng (nay là phường An Tường).

Trải qua nhiều cương vị công tác, ông được bổ nhiệm Chính ủy Trung đoàn 148, sau đó công tác tại Quân khu II và giữ chức Chính ủy Đoàn Kinh tế - Quốc phòng 326 trước khi nghỉ hưu vào tháng 10-2014.

Với những đóng góp trong suốt quá trình chiến đấu và công tác, Cựu chiến binh Trần Xuân Tạng đã được Đảng, Nhà nước và bạn bè quốc tế ghi nhận bằng nhiều phần thưởng cao quý như: Huân chương Chiến sĩ Giải phóng hạng Ba, Huân chương Chiến công hạng Nhì, hạng Nhất cùng nhiều Giấy khen, Bằng khen của nước bạn Lào.

Hơn bốn thập kỷ khoác áo lính, cuộc đời chiến binh Trần Xuân Tạng là minh chứng sinh động cho ý chí, bản lĩnh và tinh thần cống hiến của người lính Việt Nam, những con người đã đi qua chiến tranh, góp phần làm nên hòa bình hôm nay.

CHÍNH SÁCH - CUỘC SỐNG

Người cung cấp dữ liệu vi phạm hành chính được giữ bí mật danh tính

Nghị định số 61/2026/NĐ-CP ngày 13/2/2026 quy định quy trình thu thập, sử dụng dữ liệu từ phương tiện, thiết bị kỹ thuật do cá nhân, tổ chức cung cấp để phát hiện vi phạm hành chính, có hiệu lực từ ngày 1/4/2026.

Nghị định cho phép tiếp nhận dữ liệu qua nhiều kênh như trực tiếp, thư điện tử, cổng thông tin điện tử, ứng dụng di động (trong đó có VNelD), dịch vụ bưu chính hoặc kết nối qua nền tảng số. Việc đa dạng hóa nguồn dữ liệu góp phần nâng cao hiệu quả giám sát, giảm chi phí quản lý và tăng tính chủ động trong phát hiện vi phạm.

Đáng chú ý, Nghị định quy định, cá nhân, tổ chức cung cấp dữ liệu có quyền được bảo đảm bí mật họ tên, địa chỉ, bút tích và thông tin cá nhân khác. Họ được yêu cầu cơ quan có thẩm quyền thông báo kết quả xác minh, xử lý dữ liệu đã cung cấp. Đồng thời, phải chịu trách nhiệm về tính chính xác của dữ liệu đã cung cấp. Quy định thời hạn xác minh tối đa 30 ngày, trường hợp phức tạp không quá 60 ngày, giúp rút ngắn quy trình xử lý, nâng cao hiệu lực thực thi pháp luật.

CẢNH TRỰC (Theo Báo Nhân dân)

NHỊP SỐNG ĐÔ THỊ

Via hè thành "vườn rau"

KHÔNG khó để bắt gặp những "vườn rau" mọc lên trên vỉa hè, dải phân cách ở nhiều tuyến phố. Từ thùng xốp, chậu nhựa đến chai nước cắt gọt, đủ loại rau được trồng chen chúc. Thoạt nhìn, đó là sự tận dụng khéo léo, nhưng thực chất lại là biểu hiện của việc sử dụng không gian công cộng sai mục đích.

Vỉa hè vốn dành cho người đi bộ và góp phần tạo nên diện mạo đô thị văn minh. Khi bị chiếm dụng để trồng rau, lối đi bị thu hẹp, người dân buộc phải xuống lòng đường, tiềm ẩn nguy cơ mất an toàn giao thông. Không chỉ vậy, việc tưới tiêu, đất cát rơi vãi, vật dụng xuống cấp còn khiến môi trường trở nên nhếch nhác, làm xấu đi bộ mặt phố thị.

Nhu cầu có rau sạch là chính đáng, nhưng không thể vì lợi ích cá nhân mà ảnh hưởng đến trật tự chung. Nếu tình trạng này không được chấn chỉnh, mỗi vỉa hè sẽ trở thành một "khu vườn tự phát", phá vỡ quy hoạch và chuẩn mực đô thị. Chính quyền cần tăng cường kiểm tra, xử lý; người dân cũng cần nâng cao ý thức, lựa chọn những không gian phù hợp như sân nhà, ban công để trồng trọt.

DIỆP LÂM

AN NINH - TRẬT TỰ

Cảnh giác bẫy lừa từ "thủ tục đất đai" qua điện thoại

THỜI gian gần đây, nhiều người dân phản ánh việc liên tục nhận được các cuộc gọi từ số lạ, tự xưng là cán bộ cơ quan Nhà nước hoặc người của chính quyền địa phương. Nội dung các cuộc gọi xoay quanh việc "hướng dẫn" thực hiện thủ tục đất đai như cập nhật Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, bổ sung thông tin nhà ở, xác minh hồ sơ... Tuy nhiên, ẩn sau đó là những chiêu trò lừa đảo ngày càng tinh vi.

Theo khảo sát, các đối tượng thường tạo kịch bản rất bài bản, xưng danh cụ thể, đọc đúng họ tên, thậm chí nắm được một số thông tin cá nhân của người dân để tạo lòng tin. Sau đó, chúng yêu cầu cung cấp thêm thông tin như số cần cước công dân, mã số sổ đỏ, tài khoản ngân hàng hoặc đề nghị chuyển tiền để "hoàn tất thủ tục", "tránh bị phạt" hay "được giải quyết nhanh". Một số trường hợp còn gửi đường link giả mạo để người dân đăng nhập, từ đó chiếm đoạt dữ liệu.

Thực tế, các cơ quan chức năng khẳng định không thực hiện việc yêu cầu người dân cung cấp thông tin cá nhân hoặc chuyển tiền qua điện thoại, tin nhắn hay các ứng dụng mạng xã hội để giải quyết thủ tục hành chính. Mọi giao dịch liên quan đến đất đai đều được thực hiện trực tiếp tại Bộ phận Một cửa hoặc qua các cổng dịch vụ công chính thức, có quy trình, biên nhận rõ ràng.

Trước thực trạng này, người dân cần nâng cao cảnh giác, tuyệt đối không cung cấp thông tin cá nhân, không chuyển tiền theo yêu cầu của các cuộc gọi không rõ nguồn gốc. Khi nhận được thông tin liên quan đến thủ tục đất đai, cần chủ động liên hệ trực tiếp với chính quyền địa phương hoặc cơ quan chức năng để xác minh.

Bên cạnh đó, các cơ quan chức năng cần tăng cường tuyên truyền, cảnh báo rộng rãi về thủ đoạn này; đồng thời siết chặt bảo mật dữ liệu, tránh để lộ thông tin cá nhân của người dân. Chỉ khi mỗi người dân nâng cao ý thức phòng ngừa, những "chiêu trò" mạo danh mới không còn đất sống.

CHÍNH LÂM

THỊ TRƯỜNG

Giá vật liệu xây dựng tăng, thị trường duy trì mặt bằng cao

TRONG tháng 4, thị trường vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh tiếp tục ghi nhận xu hướng tăng giá ở nhiều nhóm mặt hàng chủ lực, tạo áp lực không nhỏ đối với hoạt động xây dựng dân dụng và các công trình đầu tư công.

Theo khảo sát tại một số cửa hàng kinh doanh vật liệu xây dựng, giá thép xây dựng đang dao động từ khoảng 10.900 - 12.600 đồng/kg đối với thép cuộn nhỏ, trong khi một số chủng loại thép xây dựng đã tăng lên khoảng 17 triệu đồng/tấn, tăng mạnh so với đầu năm. Giá xi măng phổ biến ở mức 91.500 - 105.000 đồng/bao (50 kg), tăng nhẹ so với cuối năm 2025.

Đối với vật liệu rời, cát xây dựng hiện dao động từ 140.000 - 340.000 đồng/m³ tùy loại; tuy nhiên tại một số công trình, giá cát đã lên tới khoảng 530.000 đồng/m³ khi tính đến chân công trình. Giá đá xây dựng các loại tăng trung bình khoảng 10%, trong khi gạch xây dao động từ 500 - 950 đồng/viên, có xu hướng tăng từ 15 - 18% so với thời điểm cuối năm trước.

Theo đánh giá của cơ quan chuyên môn, từ đầu năm 2026 đến nay, mặt bằng giá vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh đều tăng, trong đó xi măng tăng khoảng 5%, cát tăng 9 - 10%, thép tăng gần 3%. Nguyên nhân chủ yếu do chi phí đầu vào



Ảnh minh họa.

như nhiên liệu, vận chuyển và nguyên liệu sản xuất tăng cao.

Thực tế cho thấy, việc giá vật liệu tăng nhanh đã ảnh hưởng trực tiếp đến tiến độ thi công nhiều công trình, nhất là các dự án sử dụng vốn ngân sách và công trình dân dụng. Một số doanh nghiệp xây dựng cho biết chi phí đầu vào tăng từ 10 - 15% so với cuối năm 2025, làm giảm hiệu quả sản xuất kinh doanh.

Dự báo trong thời gian tới, giá vật liệu xây dựng có thể tiếp tục duy trì ở mức cao. Các cơ quan chức năng khuyến cáo cần tăng cường quản lý thị trường, công bố giá kịp thời, đồng thời chủ động nguồn cung nhằm hạn chế biến động bất thường, góp phần ổn định hoạt động xây dựng trên địa bàn.

TRỌNG ĐẠT

Quốc tế

Đột phá mới trong điều trị ung thư bằng liệu pháp miễn dịch



Ảnh minh họa.

KHOA Y thuộc Đại học Chulalongkorn phối hợp với Hội Chữ thập đỏ Thái Lan và các đối tác đã công bố tiến triển trong việc phát triển một loại thuốc sinh học điều trị ung thư do Thái Lan sản xuất. Thuốc này dự kiến sẽ kéo giảm chi phí xuống còn vài chục nghìn baht (hơn 600 USD) so với thuốc ngoại khoảng gần 100 nghìn baht (3.100 USD) mỗi liệu trình.

Thuốc thuộc nhóm thuốc miễn dịch trị liệu dựa trên kháng thể, hoạt động bằng cách kích hoạt lại hệ thống miễn dịch của cơ thể, giúp "lộ diện" các tế bào ung thư và cho phép các tế bào bạch cầu phát hiện và tiêu diệt chúng.

Liệu pháp miễn dịch khác biệt về cơ bản so với hóa trị và các liệu pháp nhằm mục tiêu bằng cách kích hoạt chính hệ thống miễn dịch, giúp cơ thể chống lại ung thư một cách bền vững hơn trên nhiều loại ung thư, bao gồm ung thư phổi và ung thư vú.

Các thử nghiệm lâm sàng trên người dự kiến sẽ bắt đầu trong vòng 3 tháng. Giai đoạn đầu tiên sẽ tuyển chọn 20 người tham gia, là những bệnh nhân ung thư phổi có khối u biểu hiện protein PD-L1 ở mức ít nhất 50%. Nếu thành công, bước đột phá này có thể định nghĩa lại việc chăm sóc

bệnh nhân ung thư ở Thái Lan, thay thế sự lựa chọn khó khăn giữa điều trị và khả năng tài chính.

Ung thư vẫn là một trong những nguyên nhân gây tử vong hàng đầu ở Thái Lan với hơn 140.000 trường hợp mới được chẩn đoán mỗi năm và gần 400 bệnh nhân mỗi ngày, gây gánh nặng lớn cho cả hệ thống chăm sóc sức khỏe và các gia đình bị ảnh hưởng.

CÔNG TY Điện lực Tokyo (TEPCO) công bố kết quả điều tra cho thấy mức độ phóng xạ "cực kỳ cao" bên trong lò phản ứng số 2 tại Nhà máy Điện hạt nhân Fukushima Số 1. Đây là lần đầu tiên TEPCO đo được mức độ phóng xạ bên trong một



Các bể chứa nước thải nhiễm xạ tại Nhà máy Điện hạt nhân Fukushima Daiichi ở Okuma, tỉnh Fukushima, Nhật Bản.

lò phản ứng bị nóng chảy lõi tại nhà máy này kể từ sau sự cố hạt nhân năm 2011. Theo Đài Truyền hình công cộng NHK, cuộc điều tra được tiến hành từ ngày 16/4. Lực lượng chức năng đã đưa một ống soi sợi quang được trang bị các thiết bị đo vào lò phản ứng thông qua đường ống. TEPCO nhận định kết quả này cho thấy một lượng nhất định chất thải hạt nhân vẫn còn bên trong lò phản ứng số 2. Công ty sẽ tiếp tục phân tích dữ liệu và nghiên cứu các phương pháp để loại bỏ chất thải này.

THỦ ĐÔ New Delhi của Ấn Độ vừa ban hành quy định mới yêu cầu các trường học triển khai "chuông nước" - rung định kỳ sau 45 - 60 phút để nhắc học sinh uống nước, trong bối cảnh nắng nóng cực đoan đang gia tăng. Sáng kiến "chuông nước" là một giải pháp đơn giản nhưng hiệu quả, thể hiện cách tiếp cận mới nhằm bảo vệ học sinh trước tác động ngày càng nghiêm trọng của sóng nhiệt.

Chính quyền thành phố chỉ đạo hạn chế tối đa hoạt động ngoài trời, đồng thời áp dụng "hệ thống ban đồng hành" để học sinh theo dõi, hỗ trợ sức khỏe cho nhau.

Nắng nóng mùa hè tại Ấn Độ vốn khắc nghiệt, từng khiến gần 11.000 người thiệt mạng vì say nắng giai đoạn 2012 - 2021. Riêng tháng 5/2024, nhiệt độ tại New Delhi chạm ngưỡng kỷ lục 49,2 độ C.

Hiện nhiệt độ buổi sáng vẫn ở mức dễ chịu khoảng 29,4 độ C, nhưng Cục khí tượng Ấn Độ cảnh báo nền nhiệt có thể tăng lên 41 - 44 độ C trong những ngày tới và đã phát đi "cảnh báo vàng" về nguy cơ nắng nóng.

MINH ĐỨC
(Theo TTXVN)

MÔI MIỀN ĐẤT NƯỚC

Đẩy nhanh tiến độ tái định cư cho người dân vùng thiên tai

THƯỜNG xuyên phải gánh chịu thiên tai, nhất là đợt mưa lũ lịch sử xảy ra hồi tháng 7/2025, hàng trăm hộ dân ở các xã phía Tây tỉnh Nghệ An đã phải di dời khẩn cấp đến nơi ở khác để bảo đảm an toàn tính mạng, tài sản. Đến nay, việc tái định cư cho người dân đạt những kết quả tích cực, nhưng cũng còn không ít khó khăn, vướng mắc cần kịp thời tháo gỡ.

Theo Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Nghệ An, cả 5 khu tái định cư khẩn cấp tại địa bàn các xã Mỹ Lý, Nhòn Mai và Mường Típ đều đã được tổ chức khởi công. Các chủ đầu tư đang đẩy nhanh tiến độ thi công theo dự án được phê duyệt, phần đầu hoàn thành dự án và bàn giao cho các hộ dân trước ngày 30/5/2026.

Liên quan việc hỗ trợ, sau khi Nghị quyết số 09/2024/NQ-HĐND ngày 7/6/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh về quy định chính sách hỗ trợ thực hiện Chương trình bố trí ổn định dân cư trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2024-2030 được ban hành đến nay, trên địa bàn tỉnh đã có tổng số



Lực lượng công an và các tổ chức đoàn thể hỗ trợ người dân xã biên giới Nhòn Mai dựng nhà mới sau thiên tai.

1.023 hộ gia đình, cá nhân được phê duyệt hỗ trợ. Trong số này, 536 hộ dân được bố trí ổn định theo hình thức xen ghép ra khỏi vùng thiên tai, mức hỗ trợ 250 triệu đồng/hộ.

Đối với việc chi trả tiền hỗ trợ năm 2025, ngày 26/6/2025, Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An đã ban hành quyết định phân bổ giao bổ sung dự toán chi ngân sách nhà nước, tổng kinh phí thực hiện 35,8 tỷ đồng để hỗ trợ các địa phương thực hiện các chính sách hỗ trợ theo nghị quyết này. Đến

nay, đã có 303 hộ được nhận hỗ trợ, với số tiền hơn 23,88 tỷ đồng; trong đó, bố trí dân cư xen ghép đã hoàn thành chi trả cho 56/56 hộ, tổng kinh phí 14 tỷ đồng.

Về phương án bố trí ổn định dân cư xen ghép vùng thiên tai sau bão và mưa lũ năm 2025, ngày 2/4 vừa qua, Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phân bổ và giao bổ sung dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026, hỗ trợ bố trí ổn định dân cư xen ghép cho 480 hộ gia đình, cá nhân ở 21

xã với tổng kinh phí thực hiện 143,4 tỷ đồng.

Các xã đang hoàn tất thủ tục, quy trình bố trí ổn định dân cư để chi trả chế độ chính sách cho các hộ dân. Bà Võ Thị Nhung, Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Nghệ An chia sẻ, có không ít khó khăn phát sinh.

Điển hình là sau khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp, hầu hết cán bộ cấp xã quản lý về chương trình bố trí dân cư là người mới, chưa được đào tạo, tập huấn và thiếu kinh nghiệm làm công tác bố trí ổn định

dân cư, nên việc triển khai còn lúng túng.

Nghị quyết số 09/2024/NQ-HĐND ngày 7/6/2024 quy định nguyên tắc và điều kiện hỗ trợ: "Hộ gia đình, cá nhân phải tự tìm kiếm đất ở để tái định cư nơi ở mới, đồng thời phải bảo đảm theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất được cấp có thẩm quyền phê duyệt và đã thực hiện đúng quy định về quản lý đất đai theo Luật Đất đai hiện hành". Trong khi đó, các hộ dân có nhu cầu tham gia phương án bố trí ổn định dân cư xen ghép gặp khó khăn trong việc tự tìm đất tái định cư mới.



Trên địa bàn tỉnh Nghệ An hiện có hơn 1.000 hộ dân cần được di dời khỏi nơi sạt lở nguy hiểm.

NGUYỄN HẰNG
(Theo Báo Nhân Dân)